

Thư của Bộ trưởng Hà Hùng Cường gửi cán bộ, công chức, viên chức, người lao động Ngành Tư pháp nhân dịp Năm mới 2016 và Tết cổ truyền Bính Thân



Hà Nội, ngày 31 tháng 12 năm 2015

Nhân dịp đón Năm mới 2016 và Tết cổ truyền Bính Thân, thay mặt Ban Cán sự Đảng, Lãnh đạo Bộ Tư pháp, tôi thân ái gửi đến các đồng chí cán bộ lão thành, cán bộ hưu trí, toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động đang công tác, làm việc trong Ngành và các em học viên, sinh viên đang học tập trong các trường, học viện của Ngành cùng gia đình lời chúc mừng Năm mới tốt đẹp nhất.

Các đồng chí thân mến,

Năm 2015, được sự quan tâm lãnh đạo của Đảng, Quốc hội, sự chỉ đạo kịp thời của Chính phủ, sự ủng hộ của Nhân dân, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động Ngành Tư pháp đã phát huy truyền thống vẻ vang 70 năm xây dựng và trưởng thành, nỗ lực vượt qua nhiều khó khăn, thử thách, tiếp tục ghi những dấu

ấn quan trọng trong các lĩnh vực của đời sống xã hội. Với vai trò đầu mối giúp Chính phủ, Ủy ban nhân dân các cấp trong việc tổ chức triển khai thi hành Hiến pháp năm 2013, toàn Ngành Tư pháp đã tổ chức thành công Cuộc thi viết Tìm hiểu Hiến pháp nước Cộng hòa XHCN Việt Nam; trình và được Quốc hội thông qua các luật, bộ luật, quan trọng như Bộ luật dân sự (sửa đổi), Bộ luật hình sự (sửa đổi), Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật với nhiều nội dung mang tính cải cách, đột phá, tiếp cận với thể chế kinh tế thị trường định hướng XHCN và chủ trương xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN. Công tác xã hội hóa, phát triển các nghề hỗ trợ tư pháp đạt được nhiều kết quả tích cực, ghi dấu ấn với việc chế định Thừa phát lại được Quốc hội cho phép thực hiện chính thức trên toàn quốc và sự ra đời của đội ngũ Quản tài viên, các nghề mới trong lĩnh vực Tư pháp. Việc triển khai Luật Lý lịch tư pháp theo hướng hiện đại hóa đã bước đầu được thực hiện, phục vụ tốt hơn yêu cầu của người dân. Việc chuẩn bị triển khai thi hành Luật hộ tịch gắn với Luật căn cước công dân cơ bản đã hoàn thành. Công tác thi hành án dân sự, hành chính tiếp tục chuyển biến cơ bản, bền vững. Nhiều mặt công tác khác của Ngành cũng đã có chuyển biến tích cực, đóng góp thiết thực vào thành tựu chung về phát triển kinh tế - xã hội, củng cố quốc phòng - an ninh, tăng cường vị thế đối ngoại của đất nước.

Thay mặt Ban Cán sự Đảng, Lãnh đạo Bộ Tư pháp, tôi ghi nhận và chân thành cảm ơn toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong toàn Ngành đã bền bỉ đóng góp sức lực, trí tuệ của mình vào thành công chung của Bộ, của Ngành trong năm 2015.

Các đồng chí thân mến,

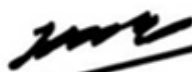
Đón chào năm mới 2016, toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta đang hướng đến Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng. Đối với Ngành Tư pháp, một trong những định hướng xuyên suốt của cả giai đoạn 2016-2020 và cũng là nhiệm vụ trọng tâm của năm 2016 được cụ thể hóa trên cơ sở dự thảo Nghị quyết Đại hội XII của Đảng là từng bước chuyển hướng chiến lược từ xây dựng sang hoàn thiện hệ thống pháp luật gắn với tổ chức thi hành pháp luật, bảo đảm tính liên thông, gắn kết mật thiết giữa công tác xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật, đề cao tinh thần thượng tôn Hiến pháp, pháp luật trong toàn xã hội. Với những tiền đề thuận lợi về thể chế và tổ chức, cán bộ đã đạt được trong những năm qua, nhất là sau Đại hội Đảng các cấp trong năm 2015, Ngành Tư pháp quyết tâm triển khai đồng bộ các mặt công tác thuộc chức năng, nhiệm vụ của mình, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XII của Đảng và các nghị quyết của Quốc hội, của Chính phủ về phát triển kinh tế - xã hội và về công tác tư pháp;

pháp; tập trung nguồn lực nâng cao chất lượng xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật, với trọng tâm là triển khai thi hành thật bài bản Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Luật hộ tịch; tổ chức tốt việc thi hành Bộ luật hình sự (sửa đổi), Bộ luật dân sự (sửa đổi) đồng bộ với các bộ luật, luật về tổ tụng sửa đổi theo các Nghị quyết, Chỉ thị, Kế hoạch của Chính phủ; tiếp tục triển khai thực hiện tốt các lĩnh vực công tác mới được giao như công tác theo dõi thi hành pháp luật, quản lý nhà nước về xử lý vi phạm hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính; đổi mới mạnh mẽ và nâng cao chất lượng trong đào tạo pháp luật, các chức danh tư pháp. Đặc biệt, toàn Ngành sẽ tăng cường đồng bộ việc ứng dụng công nghệ thông tin, tạo thuận lợi hơn cho người dân khi tiếp cận các dịch vụ công trong lĩnh vực tư pháp, cũng như phục vụ có hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành của Bộ, Ngành.

Trên đà thắng lợi của Năm qua và với sức sống của mùa Xuân mới, tôi mong muốn và tin tưởng rằng trong năm 2016 toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong toàn Ngành sẽ tiếp tục phát huy đoàn kết, siết chặt kỷ cương, kỷ luật, tăng cường trách nhiệm, nỗ lực đổi mới, tranh thủ tối đa sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền để hoàn thành tốt hơn nữa nhiệm vụ mà Đảng, Nhà nước và Nhân dân tin cậy giao phó; chung sức, chung lòng, phấn đấu đưa Ngành Tư pháp Việt Nam phát triển lên tầm cao mới, tiếp nối và phát triển xứng đáng các giá trị truyền thống 70 năm của Ngành do các thế hệ cán bộ Tư pháp đã xây đắp nên.

Chúc các đồng chí cán bộ lão thành, cán bộ hưu trí, toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong Ngành và các em học viên, sinh viên đang học tập trong các trường, học viện của Ngành một Năm mới dồi dào sức khỏe, hạnh phúc và thành công./.

Chào thân ái



Hà Hùng Cường

TƯ PHÁP HÀ GIANG - MỘT NĂM NHIỀU KHỞI SẮC



Đồng chí: Âu Duy Quang- Bí Thư Đảng ủy, Giám đốc Sở Tư pháp

Thực hiện chỉ đạo của Bộ Tư pháp, Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh, ngay từ đầu năm, Sở Tư pháp đã ban hành Chương trình công tác Tư pháp năm 2015, trong đó đề ra 7 nhóm nội dung chính, đưa ra 7 nhóm giải pháp thực hiện; xác định rõ từng nội dung công việc trọng tâm, thời hạn thực hiện, đơn vị chủ trì, đơn vị phối hợp. Đồng thời phân công nhiệm vụ trong tập thể Lãnh đạo Sở phụ trách, từ đó tạo được thể chủ động trong hiện nhiệm vụ, nâng cao hiệu quả

công tác chuyên môn. Thường xuyên tổ chức các đợt kiểm tra nắm tình hình công tác Tư pháp tại UBND các huyện, thành phố các tổ chức hỗ trợ Tư pháp; kịp thời hướng dẫn và giải quyết vướng mắc phát sinh trong thực tiễn thực hiện các nhiệm vụ Tư pháp tại địa phương.

Nhằm nâng cao hơn nữa vai trò quản lý nhà nước về lĩnh vực Tư pháp trên địa bàn tỉnh, Sở tiếp tục chỉ đạo quyết liệt việc duy trì “đường dây nóng” đối với các lĩnh vực trực tiếp liên quan đến quyền lợi của người dân; duy trì tổ chức họp giao ban, họp lãnh

đạo sở; thường xuyên đón đốc, hướng dẫn chế độ thông tin báo cáo; định kỳ tổ chức hội nghị giao ban với các phòng Tư pháp để nắm thông tin, phản ánh, những khó khăn, vướng mắc triển khai nhiệm vụ tại cơ sở để kịp thời đưa ra nhiều biện pháp, giải pháp khắc phục nhằm thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ được giao.

Cùng với những khó khăn chung của tỉnh như về biên chế cán bộ còn mỏng, kinh phí chi nghiệp vụ còn hạn hẹp trong khi nhiệm vụ mới được giao tăng thêm cho Ngành có phạm vi công việc rộng, đa dạng,

tính chất phức tạp... nhưng với sự nỗ lực cố gắng, sự đồng tâm hiệp lực, khắc phục mọi khó khăn của mỗi cán bộ công chức, viên chức trong toàn ngành, công tác tư pháp năm 2015 của Hà Giang đã có nhiều khởi sắc, đạt được những kết quả khích lệ góp phần vào sự phát triển kinh tế - xã hội, ổn định an ninh - trật tự trên địa bàn tỉnh, đó là:

- **Về tiếp tục triển khai thi hành Hiến pháp năm 2013:** Thực hiện Quyết định số 2157/QĐ-BTP ngày 22 tháng 9 năm 2014 của Bộ Tư pháp về việc ban hành Kế hoạch tổ chức cuộc thi viết “Tìm hiểu Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam” và các văn bản hướng dẫn, Sở Tư pháp đã tham mưu UBND tỉnh tổ chức thành công Cuộc thi viết “Tìm hiểu Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam” trên địa bàn tỉnh với 61.361 bài dự thi của toàn tỉnh gửi về Ban Tổ chức cuộc thi. Qua các vòng chấm thi, Ban Tổ chức đã trao giải cho 41 cá nhân có bài dự thi xuất sắc nhất và 20 tập thể có thành tích cao nhất, UBND tỉnh tặng Bằng khen cho 20 tập thể và cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác tổ chức cuộc thi. Gửi 20 bài đạt chất lượng cao về Ban Tổ chức cuộc thi Trung ương, đã có 01 bài viết đạt giải khuyến khích.

- **Về công tác xây dựng, thẩm định, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật:** Đã tổ chức thẩm định 46 dự thảo văn bản Quy phạm pháp luật, trong đó: 17 dự thảo Nghị quyết và 29 dự thảo Quyết định; tham gia ý kiến vào 104 dự thảo văn bản, gồm 61 dự thảo văn bản QPPL (33 văn bản trung ương, 28 văn bản địa phương) và 43 dự thảo văn bản áp dụng pháp luật khác; tham gia 16 cuộc họp tư vấn cho các Sở, ngành thuộc tỉnh về xây dựng văn bản.

- **Về công tác kiểm soát thủ tục hành chính (TTHC):** Sở Tư pháp đã tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành 05 Quyết định, 01 văn bản chỉ đạo và 03 Báo cáo để tổ chức chỉ đạo, triển khai hoạt động kiểm soát TTHC trên địa bàn tỉnh; 16 (mười sáu) Quyết định công bố TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã gồm: 397 TTHC, trong đó: 187 TTHC mới; 101 TTHC được sửa đổi, bổ sung; 109 TTHC bị bãi bỏ, hủy bỏ.

- **Về công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính, theo dõi thi hành pháp luật:** Sở đã tham mưu trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành 03 Quyết định, 02 Báo cáo, 01 Kế hoạch liên quan đến tình hình theo dõi thi hành pháp

luật; Chỉ đạo các ngành, các cấp triển khai, tổ chức tuyên truyền, phổ biến công tác theo dõi thi hành pháp luật đến cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong toàn đơn vị những nội dung cơ bản của Nghị định số 59/2012/NĐ-CP và Thông tư số 14/2014/TT-BTP. Đồng thời, đôn đốc, kiểm tra việc theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong những lĩnh vực trọng tâm đã được Bộ Tư pháp ban hành.

- **Quản lý nhà nước về phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở:** Với vai trò là cơ quan thường trực Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL) tỉnh, Sở đã tham mưu UBND tỉnh, Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh ban hành **trên 80 văn bản** để chỉ đạo, tổ chức triển khai công tác PBGDPL trên địa bàn tỉnh, như: Kế hoạch về Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở, xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước trên địa bàn tỉnh Hà Giang năm 2015; Kế hoạch tổ chức lấy ý kiến nhân dân đối với dự thảo Bộ luật Dân sự (sửa đổi); Kế hoạch triển khai Luật Công chứng; Kế hoạch triển khai Luật Hôn nhân và Gia đình; Báo cáo công tác phổ biến giáo dục pháp luật năm 2014; sơ kết công tác triển khai thực hiện Quyết định 409/QĐ-TTg;

báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng phối hợp PBGDPL 6 tháng đầu năm 2015...

Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh, Hội đồng nhân dân tỉnh **tổ chức 11 Hội nghị:** Triển khai một số Luật mới ban hành; Hội nghị trực tuyến triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2015; trực tuyến lấy ý kiến đóng góp đối với dự thảo Bộ luật Dân sự (sửa đổi); Bộ luật Hình sự (sửa đổi); quán triệt, triển khai Nghị định số 34/2014/NĐ-CP, Nghị định số 112/2014/ND-CP và văn bản hướng dẫn thi hành về Quy chế quản lý biên giới đất liền...

Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết số 147/2014/NQ-HĐND ngày 14/9/2014 Quy định mức chi đặc thù trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn tỉnh Hà Giang; Kế hoạch số 125/KH-HĐND ngày 03/8/2015 về Tổ chức chức lấy ý kiến Nhân dân đối với Dự thảo Bộ luật Hình sự (sửa đổi) trên địa bàn tỉnh Hà Giang; Báo cáo số 231/BC-HĐND ngày 14/9/2015 báo cáo kết quả đóng góp ý kiến của Nhân dân đối với Dự thảo Bộ luật Hình sự (sửa đổi) trên địa bàn tỉnh Hà Giang.

Ngoài ra, Sở Tư pháp cũng đã ban hành **trên 135**

văn bản về việc đơn đốc, triển khai, hướng dẫn nghiệp vụ, các báo cáo... liên quan đến công tác tuyên truyền PBGDPL để gửi các đơn vị, địa phương. Các cơ quan Tư pháp các cấp tích cực phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch phối hợp công tác quán triệt học tập Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, PBGDPL cho cán bộ, nhân dân giai đoạn 2013-2015; Kế hoạch PBGDPL và trợ giúp cho thanh, thiếu niên Hà Giang...xuất bản 900 cuốn bản tin Tư pháp, trên 40.000 tờ gấp; cung cấp trên 20 đầu sách/01 tủ sách pháp luật của 195 xã, phường, thị trấn. Tổ chức 03 lớp tập huấn tại huyện Mèo Vạc, Vị Xuyên và thành phố Hà Giang về tăng cường PBGDPL địa bàn trọng điểm vi phạm pháp luật...

- Công tác quản lý nhà nước Hành chính tư pháp:

Công tác hộ tịch tiếp tục được quan tâm: Đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai Luật Hộ tịch trên địa bàn tỉnh, ban hành trên 10 văn bản chỉ đạo, hướng dẫn công tác nghiệp vụ. Cấp tỉnh đã xác nhận hộ tịch **318** trường hợp. Đăng ký kết hôn **06** trường hợp; ghi chú kết hôn **11** trường hợp; ghi chú ly hôn **04** trường hợp; thẩm tra **55** hồ sơ xin cấp giấy xác nhận tình trạng hôn nhân

cho công dân Việt Nam kết hôn với người nước ngoài.

Công tác lý lịch tư pháp: Tổ chức Lễ ký kết Quy chế phối hợp liên ngành về việc tra cứu, xác minh, trao đổi cung cấp và tiếp nhận thông tin lý lịch tư pháp trên địa bàn tỉnh Hà Giang. Cấp Phiếu Lý lịch tư pháp cho 915 trường hợp (**tăng 343 trường hợp so với cùng kỳ năm 2014**). Lập 1120 Hồ sơ Lý lịch tư pháp (**tăng 682 Hồ sơ so với cùng kỳ năm 2014**). Cung cấp 635 thông tin làm cơ sở dữ liệu lý lịch, cập nhật 582 thông tin lý lịch tư pháp bổ sung, 3000 thông tin để làm cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp.

- Công tác quản lý nhà nước về Bổ trợ tư pháp:

Công tác giám định tư pháp: Bổ nhiệm 01 Giám định viên tư pháp thuộc lĩnh vực kỹ thuật hình sự. Thẩm định 04 bộ hồ sơ bổ nhiệm giám định viên tư pháp thuộc lĩnh vực pháp y. Giám định tư pháp được 401 vụ việc.

Hoạt động công chứng: Tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Công chứng năm 2014 trên địa bàn tỉnh Hà Giang và triển khai một số văn bản có liên quan đến hoạt động công chứng; quy định mức trần thù lao công chứng trên địa bàn tỉnh Hà Giang. Đề nghị Bộ Tư pháp cấp Thẻ

cho 01 công chứng viên; làm thủ tục đăng ký cho 03 trường hợp đăng ký tập sự tại các tổ chức hành nghề công chứng.

Công tác bán đấu giá tài sản: Trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết về việc sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 48/2012/NQ-HĐND ngày 14/7/2012 của HĐND tỉnh quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí đấu giá, phí tham gia đấu giá tài sản trên địa bàn tỉnh Hà Giang. Thực hiện 49 hợp đồng bán đấu giá tài sản.

Công tác Trợ giúp pháp lý: Trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành 08 Quyết định, Kế hoạch về hoạt động trợ giúp pháp lý trong năm 2015. Thông qua hoạt động tư vấn, tham gia tố tụng, đại diện ngoài tố tụng, trợ giúp pháp lý lưu động Trung tâm và các Chi nhánh đã thực hiện 1318 vụ việc tại 59 xã, 61 thôn với tổng số 4.273 lượt người tham dự.

- Công tác thanh tra, kiểm tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng: Đã hoàn thành 04 cuộc thanh tra chuyên ngành trong lĩnh vực hộ tịch, chứng thực, công chứng.

- Công tác xây dựng Ngành, đào tạo, bồi dưỡng:

Xây dựng Đề án tinh giản

biên chế của ngành giai đoạn 2015 - 2020 theo quy định của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ và Thông tư số 01/2015/TTLT-BNV-BTC ngày 14/4/2015 của Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế.

Tổ chức 02 Lớp bồi dưỡng nghiệp vụ cho công chức Tư pháp - hộ tịch cấp xã trên địa bàn tỉnh; 01 Lớp bồi dưỡng nghiệp vụ công chức pháp chế các Sở, ngành.

Đề nghị nhận những đóng góp của tập thể và cá nhân vào thành tích chung của Ngành, Sở Tư pháp đã đề nghị Thủ tướng Chính phủ tặng thưởng Huân chương Lao động hạng III cho 01 cá nhân, Bằng khen cho 2 cá nhân; Bộ Tư pháp tặng cờ thi đua năm 2015 cho tập thể Sở Tư pháp, tặng Bằng khen cho 3 tập thể, 3 cá nhân; UBND tỉnh tặng Bằng khen cho 5 tập thể, 6 cá nhân, tặng thưởng danh hiệu Chiến sỹ thi đua cấp tỉnh 3 cá nhân; Giám đốc Sở tặng danh hiệu chiến sỹ thi đua cơ sở cho 11 cá nhân...

Để có được những kết quả nêu trên, trong triển khai nhiệm vụ 2015, Tư pháp Hà Giang rút ra một số bài học

kinh nghiệm, đó là:

Thứ nhất, tiếp tục tranh thủ sự lãnh đạo, chỉ đạo, sự quan tâm, ủng hộ của các cấp ủy đảng, chính quyền các cấp và Bộ Tư pháp, sự phối hợp vào cuộc của các tổ chức đoàn thể đối với công tác tư pháp ở địa phương; kịp thời báo cáo, xin ý kiến chỉ đạo về những khó khăn, vướng mắc hoặc những vấn đề mới.

Thứ hai, xác định đúng công việc trọng tâm, trọng điểm và có giải pháp thực hiện phù hợp; chủ động bám sát kế hoạch, nhiệm vụ chính trị của địa phương, của ngành, nhất là các nhiệm vụ phục vụ cho yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương.

Thứ ba, quan tâm xây dựng, hoàn thiện thể chế về các lĩnh vực công tác tư pháp của địa phương, nhất là về chế độ chính sách, thu hút cán bộ, thể chế về lĩnh vực xây dựng, kiểm tra văn bản, lĩnh vực hỗ trợ tư pháp, hành chính tư pháp.

Thứ tư, sâu sát, quyết liệt trong công tác chỉ đạo, điều hành, tham mưu; tăng cường công tác hướng dẫn, kiểm tra, thanh tra; thực hiện cải cách thủ tục hành chính và ứng dụng công nghệ thông tin; thiết lập, tạo cơ chế phối hợp thuận lợi trong triển khai nhiệm vụ của ngành giữa các ngành các cấp./.

HÀ GIANG VỚI NGÀY PHÁP LUẬT NƯỚC CỘNG HÒA XHCN VIỆT NAM

Điều 8 Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật quy định: “Ngày 09/11 hằng năm là Ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Ngày Pháp luật được tổ chức nhằm tôn vinh Hiến pháp, pháp luật, giáo dục ý thức thượng tôn pháp luật cho mọi người trong xã hội”.

Để cụ thể hóa Luật, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 28/NĐ-CP ngày 4 tháng 4 năm 2013 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật, trong đó quy định cụ thể nội dung, hình thức và trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức trong tổ chức triển khai thực hiện Ngày Pháp.

Việc tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày pháp luật ở các cấp, các ngành, các địa phương nhằm tiếp tục tôn vinh Hiến pháp, pháp luật, đồng thời tăng cường nhận thức cho mọi người về vai trò của luật pháp trong đời sống, tăng cường sự hiểu biết pháp luật và khả năng thực thi pháp luật trong hoạt động quản lý Nhà nước, hoạt động kinh tế - xã hội và sinh hoạt hàng ngày của người dân.

Nhân dịp Ngày Pháp luật

năm 2015, Ban Biên tập Bản tin Tư pháp Hà Giang đã có bài phỏng vấn Đồng chí Ấu Duy Quang - Bí Thư Đảng ủy, Giám đốc Sở Tư pháp Hà Giang.

Hỏi: Thưa đồng chí, Ngày Pháp luật cũng là dịp để nhìn nhận, đánh giá về kết quả triển khai công tác phổ biến giáo dục pháp luật thời gian qua trên địa bàn tỉnh. Đồng chí có thể đánh giá khái quát những điểm nổi bật của công tác này từ đầu năm tới nay?

Trả lời: Như chúng ta đã biết, Luật PBGDPL đã dành trọn 01 điều (Điều 8) để quy định về Ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Theo đó, “Ngày 09 tháng 11 hằng năm là Ngày Pháp luật Việt Nam”. Ngày 09/11 cũng chính là ngày Quốc hội nước Việt Nam dân chủ cộng hòa (nay là nước Cộng hòa XHCN Việt Nam) thông qua Hiến pháp năm 1946 - đạo luật cơ bản đầu tiên của Nhà nước ta.

Năm 2013 là năm đầu tiên Luật PBGDPL có hiệu lực thi hành và cũng là năm đầu tiên Ngày Pháp luật Việt Nam được tổ chức trên phạm vi toàn quốc và cũng là năm ghi nhận một sự kiện rất quan

trọng trong đời sống chính trị - pháp lý của đất nước, đó là việc toàn dân tích cực tham gia đóng góp ý kiến xây dựng Hiến pháp (sửa đổi) của thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, hội nhập quốc tế.

Vì vậy, từ năm 2013 đến nay, đều đặn hàng năm việc tổ chức Ngày Pháp luật Việt Nam có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, là ngày để cả nước **tôn vinh Hiến pháp, pháp luật và giáo dục ý thức thượng tôn pháp luật** cho mọi người trong xã hội. Các hoạt động tuyên truyền về Ngày Pháp luật Việt Nam nhằm để: Khẳng định trí, vai trò của Hiến pháp, pháp luật trong quản lý Nhà nước và đời sống xã hội; Giáo dục cán bộ, công chức, viên chức và người dân ý thức tôn trọng và chấp hành pháp luật; ý thức bảo vệ pháp luật, lợi ích của việc chấp hành pháp luật; Tuyên truyền, phổ biến các quy định của Hiến pháp, pháp luật thiết thực với đời sống của nhân dân, gắn với chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị; Vận động nhân dân nghiêm chỉnh chấp hành pháp luật; Việc tổ chức "Ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam" còn là dịp để biểu dương, khen thưởng các

tập thể, cá nhân tiêu biểu trong xây dựng pháp luật, thực thi pháp luật, phổ biến, giáo dục pháp luật, gương người tốt việc tốt trong thực hiện pháp luật.

Với ý nghĩa hết sức quan trọng đó, từ năm 2013 đến nay tỉnh Hà Giang đã có nhiều hoạt động hưởng ứng Ngày Pháp luật thu hút đông đảo sự tham gia tìm hiểu pháp luật của cán bộ, công chức, viên chức, cán bộ, chiến sỹ lực lượng vũ trang nhân dân, đoàn viên, hội viên các tổ chức đoàn thể và các tầng lớp nhân dân. Đồng thời, có tác động tích cực đối với đội ngũ cán bộ, công chức giúp họ có những hành vi ứng xử chuẩn mực, đúng pháp luật khi giải quyết các công việc thuộc chức năng nhiệm vụ của mình.

Có thể đánh giá khái quát những điểm nổi bật nhất nhằm hưởng ứng Ngày Pháp luật năm 2015, như sau:

Một là, Ngay từ đầu năm, Sở Tư pháp đã chủ động tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở, xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước năm 2015 trên địa bàn tỉnh Hà Giang, trong đó, tập chung chỉ đạo tổ chức các hoạt động tuyên thông phù hợp đối tượng những nội dung cơ bản, mới của Hiến

pháp năm 2013 đến mọi tầng lớp nhân dân để hiểu sâu sắc hơn ý nghĩa của bản Hiến pháp mới; đồng thời đề tích cực tham gia cuộc thi viết “Tìm hiểu Hiến pháp nước

thành tích trong công tác tổ chức và triển khai cuộc thi.

Hai là, để kịp thời triển khai các hoạt động cụ thể nhằm hướng tới Ngày Pháp luật năm 2015, Sở Tư pháp đã



*Đ/c: Chung Thị Chiên, Ủy viên BTV Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch HĐND tỉnh;
Đ/c: Trần Đức Quý, Ủy viên BCH Tỉnh ủy, Phó chủ tịch UBND tỉnh
trao bằng khen của Ủy ban tỉnh cho các tập thể có thành tích tổ chức
triển khai cuộc thi viết: “Tìm hiểu hiến pháp nước CHXHCN Việt Nam”*

Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2013” trên địa bàn tỉnh Hà Giang (đã được phát động nhân Ngày Pháp luật năm 2014). Tính đến ngày 30/5/2015 đã thu được **61.361** bài dự thi. Để hưởng ứng “Ngày pháp luật” năm 2015, Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang đã tổ chức Lễ tổng kết và trao giải Cuộc thi viết “Tìm hiểu Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam” trên địa bàn tỉnh Hà Giang, trong đó: 41 bài cá nhân và 20 tập thể đạt giải; UBND tỉnh tặng bằng khen cho 20 tập thể và cá nhân có

tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 154/KH-UBND ngày 05/10/2015 Về việc Tổ chức “Ngày pháp luật” nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2015, với chủ đề **“Thực hiện Hiến pháp và pháp luật góp phần xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa; bảo vệ quyền con người, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân”**; đồng thời trong đó cũng đề ra các hoạt động cụ thể hưởng ứng Ngày Pháp luật năm 2015 để các cấp, các ngành tổ chức triển khai thực hiện, trọng tâm tập

trung trong thời gian 02 tháng, bắt đầu từ ngày 01/10 đến hết ngày 30/11/2015, trong đó cao điểm trong tuần lễ từ ngày 02/11/2015 đến ngày 9/11/2015.

Căn cứ Kế hoạch của UBND tỉnh, 09/11 huyện, thành phố; 30/42 Sở, ban, ngành đã ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Ngày pháp luật tại cơ quan, đơn vị, địa phương. Kết quả: Trong tuần lễ hưởng ứng “Ngày pháp luật” bắt đầu từ ngày 10/10 đến hết ngày 30/11/2014 trên địa bàn tỉnh Hà Giang đã tổ chức xây dựng trên 120 băng zôn, áp phích tuyên truyền về Hiến pháp và Pháp luật, tổ chức được 635 Hội nghị, buổi tập huấn, tọa đàm, mít tinh cho 41.253 lượt người tham gia hưởng ứng; Báo Hà Giang, Đài PTTH tỉnh xây dựng 03 phóng sự, 01 tin, bài. Tiêu biểu trong hoạt động này: Sở Tư pháp tỉnh Hà Giang đã tổ chức 03 Hội nghị hưởng ứng “Ngày pháp luật” với nội dung tìm hiểu pháp luật về khiếu nại, tố cáo, phòng, chống ma túy tại xã Thanh Thủy-huyện Vị Xuyên và Trường THPT Lê Hồng Phong-TP Hà Giang thu hút 800 đoàn viên, học sinh và nhân dân tham gia; Huyện Xín Mần đã tổ chức 17 buổi mít tinh hưởng ứng “Ngày pháp luật” thu hút 2.426 người tham gia, theo; Huyện Đồng Văn tổ chức triển khai treo 500 cờ Tổ quốc và tuyên truyền được 339 lượt

cho trên 27.750 lượt người; Huyện Hoàng Su Phì tổ chức biểu diễn Chương trình nghệ thuật chào mừng Ngày pháp luật thu hút 3.000 người tham dự và cổ vũ...

Ba là, Sở Tư pháp cũng đã tích cực tham mưu UBND tỉnh kịp thời ban hành các Kế hoạch để tổ chức triển khai thi hành nhiều Luật mới được ban hành phù hợp với Hiến pháp năm 2013 trên địa bàn tỉnh Hà Giang, như: Luật Hôn nhân và Gia đình, Luật Công chứng, Luật Hộ tịch... đây là những Luật mới, quan trọng và có ý nghĩa “sát sườn” nhất đối với người dân.

Hỏi: Thưa đồng chí, để công tác PBGDPL nói chung và tổ chức Ngày pháp luật nói riêng trên địa bàn tỉnh trong thời gian tới đạt những kết quả tốt hơn, thì cần có những giải pháp nào?

Để công tác PBGDPL nói chung và tổ chức Ngày Pháp luật nói riêng trên địa bàn tỉnh trong thời gian tới đạt những kết quả tốt hơn, thì cần có những giải pháp sau đây:

Một là, cần tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, sự quan tâm chỉ đạo, lãnh đạo, tạo điều kiện của các cấp chính quyền và sự phối hợp, trách nhiệm, hiệu quả của các cơ quan, ban, ngành đoàn thể liên quan, sự hưởng ứng tích cực của mọi tầng lớp nhân dân nhằm bảo đảm cho công tác PBGDPL phải là nhiệm vụ thường xuyên, liên tục của cả

hệ thống chính trị và toàn xã hội.

Hai là, các hoạt động phải bảo đảm thiết thực, tiết kiệm, hiệu quả; có trọng tâm, trọng điểm, không phô trương, hình thức; huy động mọi nguồn lực xã hội gắn với khai thác, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; phát huy vai trò nòng cốt của Ngành Tư pháp, đội ngũ làm công tác PBGDPL (Báo cáo viên, tuyên truyền viên, hòa giải viên, giáo viên giảng dạy môn giáo dục công dân, giáo dục pháp luật trong hệ thống các Trường phổ thông, cao đẳng, nghề...), cán bộ pháp chế trong công tác này.

Ba là, tiếp tục đổi mới nội dung, hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật phù hợp với điều kiện đặc thù; bám sát các sự kiện chính trị lớn của đất nước, của Bộ, ngành, địa phương, gắn với triển khai các nhiệm vụ, chuyên môn, phát triển kinh tế - xã hội của cơ quan, đơn vị, địa phương, các hoạt động đoàn thể xã hội, các phong trào quần chúng.

Bốn là, tăng cường công tác theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, kịp thời phát hiện, xây dựng, bồi dưỡng, nhân rộng gương người tốt, việc tốt trong tuân thủ, chấp hành Hiến pháp và pháp luật; lên án, phê phán, đấu tranh với những hành vi vi phạm pháp luật, hành vi lệch chuẩn xã hội./.

Ban Biên tập

Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn tỉnh Hà Giang năm 2015 - Thành tựu, khó khăn và giải pháp khắc phục

Tiếp tục triển khai thực hiện Kết luận số 59-KL/TU ngày 8/8/2011 của Ban thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 21/CT-TU ngày 17/6/2005 của tỉnh ủy Hà Giang về tăng cường sự lãnh đạo của đảng trong công tác phổ biến giáo dục pháp luật (PBGDPL), nâng cao ý thức pháp luật cho cán bộ và nhân dân. Trong năm qua, các cấp, các ngành đã trung tuyên truyền các văn bản pháp luật liên quan đến đời sống của nhân dân như: Hiến pháp năm 2013; Luật hôn nhân và gia đình 2014; Luật công chứng 2014; Luật Nuôi con nuôi; Luật hộ tịch; Luật phòng chống tham nhũng... Tuyên truyền về Đại hội Đảng các cấp; về xây dựng nông thôn mới; về công tác Biên giới trên đất liền Việt Nam - Trung Quốc và biển đảo Việt Nam 2014...

Hình thức tuyên truyền đã có nhiều đổi mới hơn, phong phú và đa dạng và chú trọng đến công tác phối hợp. Năm 2015, các cấp, các ngành đã tổ chức được trên 11.156 cuộc tuyên truyền PBGDPL, thu hút được 1.041.150 lượt cán bộ, công chức, chiến sỹ và nhân dân tham gia; biên soạn và phát hành 56.900 tài liệu, đề cương, trong đó có tài liệu bằng tiếng dân tộc thiểu số; 90.000 tờ rơi,

60.720 tờ gấp các loại; cấp phát trên 40 loại đĩa CD có nội dung phổ biến giáo dục pháp luật; tổ chức xây dựng gần 1.000 chuyên mục, tin, bài, phóng sự được phát sóng trên Đài Phát thanh Truyền hình tỉnh, huyện, 500 băng zôn tuyên truyền pháp luật, 1.000 cụm pa nô; tổ chức được 800 buổi chiếu phim lưu động; Tòa án hai cấp tỉnh, huyện đã thụ lý, giải quyết 1260/1296 vụ án các loại (trong đó xét xử công khai 1170 vụ, xét xử lưu động 94 vụ); tổ chức 80 cuộc thi tìm hiểu pháp luật thu hút trên 73.300 lượt người tham gia tìm hiểu. Đặc biệt là việc tổ chức cuộc thi Tìm hiểu Hiến pháp năm 2013 đã thu hút 61.361 người tham gia dự thi; sinh hoạt các Câu lạc bộ pháp luật, câu lạc bộ trợ giúp pháp lý được hơn 700 buổi, thu hút 22.846 lượt người tham gia chủ yếu thông qua việc lồng ghép với nội dung khác; các cấp, các ngành đã ký kết được 30 chương trình phối hợp và tuyên truyền PBGDPL cho trên 100.000 lượt người...

Nhìn chung công tác PBGDPL đã đạt được nhiều thành tựu đáng khích lệ, góp phần giữ gìn trật tự an ninh, phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh. Tuy nhiên công tác này vẫn còn gặp rất nhiều khó khăn như:

- Một số cơ quan, đơn vị, địa phương chưa chủ động, kịp thời trong công tác báo cáo, gây khó khăn cho công tác tổng hợp, báo cáo đề ra phương hướng trong công tác PBGDPL.

- Cơ sở vật chất, phương tiện phục vụ hoạt động PBGDPL còn hạn chế, chưa xây dựng được kế hoạch và các cuộc kiểm tra chuyên đề. Chế độ, chính sách đối với lực lượng tham gia công tác PBGDPL chưa đảm bảo.

- Đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật, hòa giải viên, cán bộ pháp chế tuy đông đảo về số lượng nhưng chưa đáp ứng được yêu cầu công việc. Điều kiện tự nhiên, giao thông không thuận lợi; cán bộ tư pháp cấp xã được bố trí 1 người/xã trong khi lại được phân công nhiều nhiệm vụ nên còn gặp khó khăn trong công tác PBGDPL...

- Hệ thống văn bản pháp luật từ Trung ương đến địa phương ban hành nhiều, thuộc các lĩnh vực khác nhau và thường xuyên sửa đổi, bổ sung, trong khi việc nắm bắt và triển khai của đội ngũ Báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật, hòa giải viên cơ sở, cán bộ pháp chế chế còn hạn chế, chưa kịp thời, đầy đủ. Sự phối kết hợp giữa các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể vẫn chưa được chặt chẽ, thường xuyên...

Xem tiếp trang 14

Công an tỉnh:

Tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy

Thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TU ngày 17/6/2005 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân” (sau đây gọi tắt là Chỉ thị số 21-CT/TU). Đảng ủy Công an tỉnh đã tập trung chỉ đạo, đồng thời cụ thể hóa trong các chương trình, kế hoạch, Nghị quyết triển khai đến các Đảng bộ, Chi bộ; gắn trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, đơn vị trong việc tổ chức triển khai thực hiện; qua đó chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật từng bước được nâng lên, góp phần tích cực trong công tác phòng ngừa xã hội.

Căn cứ các chương trình, kế hoạch, các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Tư pháp, Tỉnh ủy và UBND tỉnh. Đảng ủy, lãnh đạo Công an tỉnh đã ban hành các kế hoạch, văn bản chỉ đạo tổ chức cơ sở đảng trực thuộc, Đảng bộ huyện, thành phố tập trung triển khai có hiệu quả công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật cho cán bộ chiến sỹ nắm vững kiến thức, lý luận cơ bản về Nhà nước và pháp luật; văn bản pháp luật về quốc phòng - an ninh; các quy định về trình tự,

thủ tục thanh tra, điều tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, tiếp công dân, xuất - nhập cảnh, quy định về trật tự an toàn giao thông...

Chỉ đạo tăng cường công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật đến với mọi cán bộ, đảng viên và nhân dân chấp hành tốt các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; tích cực tham gia đấu tranh phòng chống tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật, với các hình thức tuyên truyền phổ biến phong phú, phù hợp với từng địa bàn, đối tượng; trong đó: tuyên truyền thông qua các hội nghị và tuyên truyền trực tiếp (tuyên truyền miệng) được 5.585 cuộc, với trên 907.347 lượt người tham gia (*nội dung tuyên truyền về phòng chống tội phạm, phòng chống ma túy, phòng chống mua bán người, phòng chống tệ nạn xã hội; trật tự an toàn giao thông...*); biên soạn và phát trên 25.000 tài liệu, tờ rơi tuyên truyền phổ biến về Luật giao thông đường bộ, tuyên truyền về tác hại của ma túy; Luật xử lý vi phạm hành chính, Luật cư trú, Luật bảo vệ rừng, xuất cảnh trái phép, vận động giao nộp vũ khí, VLN, CCHI tăng trừ trái phép và pháo nổ...

Trên cơ sở chỉ đạo từ Công an tỉnh, Công an các huyện, thành phố đã tổ chức 31 hội

nghị tuyên truyền về phòng chống tội phạm; phòng, chống ma túy cho cán bộ chủ chốt cấp xã và các thôn, tổ dân phố với trên 1.065 lượt người tham gia; tổ chức tuyên truyền phòng chống tội phạm, phòng chống ma túy trên tuyến biên giới, Luật giao thông đường bộ, xây dựng nông thôn mới và phát động phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc 66 đợt với trên 2.960 người tham gia hưởng ứng; phối hợp xây dựng 135 mô hình Tự quản về an ninh trật tự ở các thôn trên địa bàn tỉnh từ đó lồng ghép tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật với 4.860 người là cán bộ, các thành viên tổ Tự quản và người dân tham gia.

Triển khai Chỉ thị số 21-CT/TU bằng các hình thức phù hợp, trong đó chú trọng đến công tác phối hợp với các ngành, đoàn thể để tăng cường công tác tuyên truyền pháp luật, phòng ngừa tội phạm. Trong 10 năm, công an tỉnh đã phối hợp với Ủy ban MTTQ tổ chức tuyên truyền phòng chống tội phạm, phòng chống ma túy và các tệ nạn xã hội; thực hiện tốt cuộc vận động “toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa khu dân cư”, phong trào “Xóa đói giảm nghèo”, xây dựng nông thôn mới và xây dựng cơ sở chính trị

vững mạnh, toàn diện 30 đợt với hơn 26.894 lượt người tham gia hưởng ứng.

Phối hợp với Tỉnh Đoàn tập huấn công tác phòng, chống tội phạm, Xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ ANTT cho 45 cán bộ đoàn viên thuộc Đội thanh niên xung kích tham gia bảo vệ đường biên, mốc giới; tổ chức các hoạt động tình nguyện "Vì cuộc sống cộng đồng". Phối hợp tổ chức tuyên truyền, các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước cho gần 95.000 đoàn viên thanh niên, nâng cao năng lực của tổ chức đoàn trong tham gia xây dựng Đảng, chính quyền, đoàn thể, tổ chức tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật được 157 buổi tuyên truyền cho trên 30.180 lượt đoàn viên thanh niên; gắn với đẩy mạnh tuyên truyền thực hiện việc Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, và Cuộc vận động "Tuổi trẻ Việt Nam học tập và làm theo lời Bác", thông qua các đợt phát động thu hút hàng nghìn đoàn viên thanh niên tham gia; tiếp tục duy trì hơn 30 câu lạc bộ tìm hiểu pháp luật, 292 đội thanh niên xung kích đảm bảo ANTT với 1.831 thành viên tham gia giữ gìn TTATGT, tổ chức các buổi giao lưu, tọa đàm, giáo dục truyền thống cho đoàn viên thanh niên...

Phối hợp với Hội Liên hiệp phụ nữ tuyên truyền phòng

chống tội phạm, phòng chống ma túy, phòng chống mại dâm, mua bán phụ nữ, trẻ em được 250 cuộc với trên 58.450 lượt người tham gia; duy trì hoạt động tốt 103 câu lạc bộ "Phụ nữ tìm hiểu pháp luật" với 3.618 thành viên tham gia; 10 Câu lạc bộ "Phòng, chống HIV/AIDS" với 340 thành viên; 07 Câu lạc bộ "Quản lý con em trong gia đình không vi phạm pháp luật và nghiện ma túy..." với 137 thành viên tham gia; Phối hợp triển khai thực hiện tốt Hội thi tuyên truyền viên giỏi thực hiện Nghị quyết liên tịch số 01-TW về "Quản lý, giáo dục con em trong gia đình không phạm tội và tệ nạn xã hội" từ cơ sở do Bộ Công an và Trung ương Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam phát động, phối hợp tổ chức, thu hút hàng nghìn Hội viên Phụ nữ và cán bộ chiến sỹ Công an tham gia.

Phối hợp với Hội Cựu chiến binh tỉnh vận động Hội viên Hội Cựu chiến binh các cấp tham gia công tác đấu tranh phòng chống tội phạm, phòng chống ma túy và các tệ nạn xã hội; tổ chức tập huấn kiến thức tuyên truyền phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội được 07 đợt cho 296 đồng chí Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội Cựu chiến binh cơ sở xã, phường, thị trấn mới tham gia giữ chức vụ.

Phối hợp với Hội người cao tuổi thực hiện tốt phong trào "Tuổi cao gương sáng" giữ vững ổn định chính trị,

TTATXH; gắn với thực hiện tốt công tác phòng ngừa, phát hiện tố giác tội phạm, giáo dục cảm hoá người vi phạm pháp luật. Đấu tranh cương quyết với các tệ nạn xã hội đi đôi với đẩy mạnh phong trào "Ông bà mẫu mực, con cháu hiếu thảo", thông qua nhiều hình thức tuyên truyền và cho Hội viên Người cao tuổi ký giao ước thi đua; phần đầu 100% gia đình hội viên không có con cháu mắc các tệ nạn xã hội như: đánh bạc, nghiện hút...

Phối hợp với Liên đoàn lao động triển khai tới 100% công nhân, viên chức lao động học tập các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; tăng cường việc chấp hành pháp luật lao động trong cán bộ công nhân, viên chức, người lao động và trong các doanh nghiệp, tổ chức sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh; tổ chức truyền thông về phòng, chống ma túy, HIV/AIDS, Luật an toàn giao thông 12 đợt với 1.140 lượt công nhân, viên chức lao động tham gia học tập; cấp phát 3.500 tờ rơi tuyên truyền.

Phối hợp với Hội Nông dân vận động hội viên thi đua sản xuất, kinh doanh giỏi, phần đầu 100% con em trong gia đình không vi phạm pháp luật, tổ chức truyền thông về phòng chống tội phạm, phòng chống ma túy, tệ nạn xã hội được trên 32 đợt với hơn 1.090 Hội viên tham gia học tập.

Phối hợp với lực lượng Biên phòng triển khai thực hiện có hiệu quả cùng tốc xây dựng phong trào quần chúng tham gia tự quản đường biên, mốc giới và đảm bảo ANTT ở thôn, bản, khu vực Biên giới. Thực hiện quy chế phối hợp giữa 3 lực lượng trong công tác đảm bảo ANTT ở cơ sở theo Nghị định 77/2010/CP-NĐ ngày 12/7/2010 của Chính phủ, hướng dẫn nhân dân đấu tranh, phòng chống các loại tội phạm hoạt động qua biên giới. Tăng cường công tác phối hợp tuyên

truyền phòng chống tội phạm buôn bán ma túy, buôn bán người, đảm bảo ANTT tuyến Biên giới trên địa bàn tỉnh Hà Giang theo Phương án 2315/PA-UB của UBND tỉnh...

Với việc triển khai nghiêm túc, hiệu quả Chỉ thị 21-CT/TU trong 10 năm qua cho thấy trách nhiệm của Đảng ủy, lãnh đạo Công an tỉnh trong việc lãnh đạo, chỉ đạo, phân công nhiệm vụ cụ thể đơn vị đã được triển khai thực hiện nghiêm túc; đã phát huy thể cho các Đảng bộ, Chi bộ, được vai trò, trách

nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, đơn vị trong việc tổ chức triển khai thực hiện, góp phần vào việc nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật trong cán bộ và nhân dân, thực hiện tốt chủ trương, đường lối chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước, tham gia nhiệt tình vào phong trào quần chúng bảo vệ an ninh tổ quốc, đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh./.

Phạm Thị Việt
Trưởng phòng PBGDPL

Tiếp theo trang 11

Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn tỉnh Hà Giang năm 2015...

Nguyên nhân là do một số cơ quan, đơn vị, địa phương chưa quan tâm chỉ đạo, tổ chức thực hiện thường xuyên, nghiêm túc công tác PBGDPL; kinh phí bảo đảm cho công tác PBGDPL còn hạn chế, chưa tương xứng với yêu cầu, nhiệm vụ đề ra, nhiều đơn vị chưa có kinh phí riêng dành cho công tác PBGDPL; chế độ, thù lao báo cáo viên, tuyên truyền viên, hòa giải viên đã có quy định mức chi cụ thể nhưng chưa được bảo đảm; thành viên Hội đồng phối hợp, tổ thư ký các cấp kiêm nhiệm nhiều công việc, ít có thời gian tham gia hoạt động; chất lượng tham mưu của cơ quan thường trực của một số HĐPH các cấp chưa cao; chưa phát huy tốt vai trò

điều phối, tổ chức hoạt động, chưa phân công trách nhiệm rõ ràng giữa các thành viên HĐPH; cơ quan chủ trì một số Đề án về PBGDPL chưa chủ động triển khai thực hiện; chưa có sự hỗ trợ, tài trợ của các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân...

Để nâng cao công tác PBGDPL nói chung và nâng cao nhận thức cho người dân nói riêng cần tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của đảng đối với công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật; thường xuyên có kế hoạch, các văn bản đề hướng dẫn, chỉ đạo các cơ quan, ban ngành, đoàn thể và chính quyền địa phương các cấp thực hiện tốt công tác tuyên truyền phổ biến pháp luật cho cán bộ, công chức và nhân

dân. Thực tiễn cho thấy những thành công cũng như hạn chế đối với công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật xuất phát từ thực tiễn nơi nào cấp ủy, chính quyền địa phương quan tâm thì nhận thức pháp luật của người dân nơi đó được nâng, ý thức chấp hành pháp luật nơi đó được đề cao, an ninh trật tự an toàn xã hội được giữ vững; tăng cường cả về số lượng và chất lượng đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật của các đơn vị, địa phương; thường xuyên cung cấp tài liệu hướng dẫn nghiệp vụ cho đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật...

Đỗ Xuân Dũng - PBGDPL

Mặt trận Tổ quốc các cấp và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh thực hiện tốt công tác cải cách tư pháp (nhiệm kỳ 2011 - 2015)



Trong những năm qua, Ủy ban MTTQ các cấp và các tổ chức CT-XH thực hiện tốt chức năng giám sát xã hội đối với hoạt động tư pháp trong đó, hoạt động giám sát chủ yếu dựa trên 3 hình thức: Tham gia giám sát với cơ quan quyền lực Nhà nước; vận động nhân dân giám sát; tự mình giám sát.

Nhiệm kỳ 2011 - 2015, MTTQ các cấp và các tổ chức chính trị - xã hội luôn chủ động thực hiện vai trò giám sát thông qua việc thực hiện giám sát công tác bầu cử đại biểu HĐND các cấp năm 2011 và bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIII đã giám sát 103 tổ bầu cử tại 46 xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh. Do làm tốt công tác giám sát nên tỷ lệ cử tri đi bầu đạt 99,99%; cử tri lựa chọn bầu 6 vị đại biểu Quốc hội khóa XIII theo quy định, 58 vị đại biểu HĐND tỉnh, 383 vị

đại biểu HĐND cấp huyện, và 4.944 vị đại biểu HĐND cấp xã, theo quy định.

Tham gia với Đoàn đại biểu Quốc hội, Thường trực HĐND, các ban của HĐND tỉnh giám sát trên 2.000 cuộc trên các lĩnh vực: Công tác cải cách hành chính; giải quyết khiếu nại tố cáo của công dân; chương trình 135 ở các xã đặc biệt khó khăn; giao thông, vận tải, giáo dục, y tế và một số công trình trọng điểm; công tác giảm nghèo, vệ sinh môi trường; kiểm tra

việc thực hiện cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”... Phối hợp với thường trực HĐND cùng cấp tổ chức cho Đại biểu Quốc hội, Đại biểu HĐND tỉnh, huyện, xã nhiệm kỳ 2011 - 2016 tiếp xúc cử tri trước và sau các kỳ họp được 3.569 cuộc với 156.702 lượt cử tri tham gia, tiếp nhận 776 ý kiến, kiến nghị, được đại biểu tiếp nhận, chuyển đến các cơ quan chức năng giải quyết.

Toàn tỉnh có 195 Ban Thanh tra nhân dân ở 195 xã,

phường, thị trấn với tổng số 1.222 thành viên. Đã phối hợp tổ chức 11 lớp tập huấn/11 huyện, thành phố nâng cao trình độ nhận thức về tổ chức và hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân, kỹ năng giám sát đầu tư của cộng đồng và nghiệp vụ hòa giải cơ sở tại với 1.276 người tham gia; thanh tra được 208 cuộc, tập trung vào các lĩnh vực xây dựng cơ sở hạ tầng, xoá đói giảm nghèo; xác minh 64 đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân theo đề nghị của Ủy ban nhân dân; củng cố tổ hòa giải tại 1.619 thôn, tổ dân phố với tổng số 6.393 thành viên, hòa giải thành 1.039/1.132 vụ việc chủ yếu là mâu thuẫn gia đình, tranh chấp đất đai, gia súc phá hoại hoa màu, mâu thuẫn trong nội bộ dòng tộc, tranh chấp nguồn nước. Ủy ban MTTQ các cấp và các tổ chức thành viên đã tiếp nhận 875 đơn thư, trong đó có 357 đơn khiếu nại, 62 đơn tố cáo và 509 đơn đề nghị, kiến nghị. Nội dung chủ yếu là đền bù giải phóng mặt bằng, hôn nhân gia đình... Đã có 871 đơn thư đã được chuyển đến các cơ quan chức năng, cơ quan có thẩm quyền để giải quyết theo quy định của pháp luật, tạo sự ổn định chính trị tại cơ sở, địa phương không để xảy ra khiếu kiện đông người. Qua đó, đã góp ý, kiến nghị cho các cơ quan, tổ chức, cá nhân khắc phục các hạn chế thiếu sót trong công tác điều hành,

quản lý Nhà nước và việc chấp hành pháp luật ở địa phương; thông qua công tác phối hợp với cơ quan Nhà nước, cơ quan tư pháp giám sát các lĩnh vực đã ký kết theo quy chế phối hợp, như: Trong việc tạm giữ, tạm giam, giáo dục người chấp hành án phạt tù, công tác đặc xá, giải quyết khiếu nại, tố cáo... Công tác giám sát tính hợp hiến, hợp

pháp của các văn bản pháp luật do các cơ quan tư pháp ban hành bước đầu đã được Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh Hà Giang thực hiện có hiệu quả và đã có một số kiến nghị gửi đến các cơ quan tư pháp; công tác quản lý tạm giữ, tạm giam và trại giam thực hiện nghiêm chỉnh các chế độ của Nhà nước...

Kiểm Phong - MTTQ tỉnh

NẮNG HỒNG

(Chào mừng thành công Đại hội XVI Đảng bộ tỉnh)

*Bầu trời Thu nắng hồng như lụa
Khắp phố phường rực rỡ cờ hoa
Một ngày mới ngập tràn hương sắc
Nhịp sống tung bừng bản hòa ca*

*Gương mặt sáng niềm tin, hi vọng
Mắt em cười lúng liếng chiều nay
Đại hội Đảng giữa ngày nắng đẹp
Khuyến lòng người phơi phới, mê say*

*Những thành quả bao năm giành được
Cho ta tin vào sự chuyển mình
“Hai đợt phá, năm chương trình trọng điểm”
Tạo bước đà để từ đó đi lên!*

*Năm năm tới là chặng đường vượt khó
Đảng cùng Dân chung sức, đồng lòng
Khi đất nước “cơ bản thành công nghiệp”(*)
Hà Giang mình “thoát khỏi tình khó khăn”(*)*

*Nắng hồng tỏa muôn ngàn tia sáng
Tắm lòng Dân tin Đảng đời đời
Niềm hi vọng như hương rừng, gió núi
Cho quê mình mãi mãi sinh sôi./.*

Đêm 29.9.2015

Trần Khánh An

(*) Mục tiêu đến năm 2020 nước ta cơ bản thành một nước công nghiệp. Hà Giang thoát khỏi tình đặc biệt khó khăn.

Đổi mới và kinh nghiệm trong triển khai thực hiện Đề án tăng cường phổ biến giáo dục pháp luật cho cán bộ, nhân dân khu vực biên giới giai đoạn 2013 - 2016 ở huyện Đồng Văn

Đề án về “Tăng cường phổ biến giáo dục pháp luật cho cán bộ nhân dân vùng biên giới” (sau đây gọi tắt là Đề án) là một trong những đề án được Chính phủ triển khai

(khoá IX) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân từ năm 2012 đến năm 2016. Đây là một Đề án

cho đội ngũ cán bộ các đơn vị quân đội ở địa bàn, đáp ứng yêu cầu đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế của đất nước

Là một huyện vùng cao biên giới của tỉnh Hà Giang,



(Đội Vận động quần chúng Đồn Biên phòng Đồng Văn tuyên truyền pháp luật tại thôn Lài Cò, thị trấn Đồng Văn)

trong chương trình Thực hiện Kết luận số 04-KL/TW ngày 19 tháng 4 năm 2011 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XI) về kết quả thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 09-12-2003 của Ban Bí thư Trung ương Đảng

được triển khai nhằm tạo sự chuyển biến rõ rệt về nhận thức, ý thức tôn trọng, chấp hành pháp luật cho cán bộ, nhân dân, chiến sĩ các lực lượng vũ trang ở vùng biên giới, nâng cao kiến thức kỹ năng phổ biến giáo dục pháp luật

huyện Đồng Văn có đường biên giới Việt - Trung kéo dài trên 54,6 Km. Phía bắc và phía tây giáp 02 huyện Phú Ninh và Ma Ly Pho, tỉnh Vân Nam - Nước CHND Trung Hoa. Toàn huyện có 19 xã, thị

Xem tiếp trang 19

HOẠT ĐỘNG CỦA ĐẢNG BỘ SỞ TƯ PHÁP NĂM 2015

Đảng bộ Sở Tư pháp có 6 Chi bộ trực thuộc với 52 đảng viên, trong năm 2015 với chức năng, nhiệm vụ được giao Đảng bộ đã thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ đảng, phấn đấu hoàn thành đạt và vượt chỉ tiêu một số lĩnh vực. Cụ thể:

Lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị: Đảng bộ đã xây dựng và ban hành 9 chương trình, kế hoạch; 05 nghị quyết; 28 văn bản các loại để tổ chức thực hiện các chương trình kế hoạch theo chủ trương, nghị quyết, quy định của Đảng, chính sách của nhà nước.

Đảng bộ đã lãnh chỉ đạo chính quyền hoàn thành các chỉ tiêu, kế hoạch công tác chuyên môn bám sát vào các Nghị quyết của Đảng; Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và Chương trình trọng tâm của ngành đã đề ra như: Ban hành theo thẩm quyền gần 1.000 văn bản để chỉ đạo, tổ chức thực hiện nhiệm vụ chuyên môn và hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ; duy trì “đường dây nóng” đối với các lĩnh vực trực tiếp liên quan đến quyền lợi của người dân; định kỳ tổ chức hội nghị giao ban với các phòng Tư pháp để nắm thông tin, phản ánh, những khó khăn, vướng mắc triển khai nhiệm vụ tại cơ sở để kịp thời đưa ra những biện pháp, giải pháp khắc phục nhằm

thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ được giao. Trong năm 2015, Giám đốc Sở đã công nhận 62 cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”, 11 cá nhân đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”, 4 tập thể đạt danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”; có nhiều lĩnh vực của ngành vượt chỉ tiêu kế hoạch và tăng hơn so với cùng kỳ năm trước như: công tác xây dựng ngành, phổ biến giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, bán đấu giá tài sản, công chứng...

Lãnh đạo công tác tư tưởng: Thường xuyên giáo dục, bồi dưỡng chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng, đạo đức tác phong Hồ Chí Minh cho cán bộ, công chức và người lao động. Trong năm 2015 đã tổ chức 02 Hội nghị phổ biến, quán triệt nghị quyết, kết luận và các văn bản của Đảng bộ cấp trên; 11 Hội nghị triển khai các văn bản pháp luật mới; chỉ đạo chính quyền, các chi bộ, đoàn thể trực thuộc tổ chức quán triệt chủ trương, nghị quyết, quy định của Đảng, chính sách của nhà nước đến 100% cán bộ, đảng viên, người lao động trong cơ quan.

Đảng bộ tổ chức triển khai học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh chuyên đề năm 2015 được 01 buổi với trên 60 lượt cán bộ, đảng viên, người lao động tham gia; các chi bộ và đoàn thể trực thuộc tổ chức triển khai tại các cuộc họp, các buổi sinh hoạt cho

100% cán bộ, đảng viên, người lao động, hội viên tham gia. Việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh đã có chuyển biến rõ rệt: hiệu quả công tác được nâng lên, chế độ ngày giờ công được bảo đảm, các lĩnh vực tiếp xúc với nhân dân luôn tận tâm, làm hết trách nhiệm, không gây phiền hà sách nhiễu nhân dân, quan hệ với đồng chí, đồng nghiệp đúng mực, tạo điều kiện giúp đỡ lẫn nhau trong công tác và trong đời thường.

Lãnh đạo công tác tổ chức, cán bộ: Tham gia ý kiến với lãnh đạo cơ quan, đơn vị về chủ trương, biện pháp kiện toàn tổ chức, bộ máy của cơ quan; đánh giá, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, sử dụng và thực hiện chính sách cán bộ. Năm 2015, Đảng bộ đã ban hành 03 nghị quyết về đề bạt, bổ nhiệm cán bộ theo đúng quy chế, đảm bảo quy trình các trường hợp về đề bạt, bổ nhiệm cán bộ góp phần tạo nguồn cán bộ cho cơ quan có đủ phẩm chất đạo đức và năng lực công tác.

Lãnh đạo các đoàn thể chính trị - xã hội: Lãnh đạo 4 đoàn thể chính trị - xã hội trong cơ quan là Công đoàn, Đoàn thanh niên, Hội chữ thập đỏ, Chi hội luật gia xây dựng tổ chức vững mạnh, thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ theo luật định và điều lệ của mỗi đoàn thể. Năm 2015 các đoàn thể đều được xếp từ loại khá trở lên.

Xây dựng tổ chức đảng:
Tổ chức thành công Đại hội các chi bộ trực thuộc lần thứ V, nhiệm kỳ 2015-2018 và Đại hội Đảng bộ Sở Tư pháp lần thứ IX, nhiệm kỳ 2015-2020. Xây dựng và ban hành: Quy chế làm việc của Ban chấp hành Đảng bộ Sở Tư pháp khóa IX, nhiệm kỳ 2015-2020; Chương trình làm việc toàn khóa của BCH Đảng bộ, Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Sở Tư pháp lần thứ IX, nhiệm kỳ 2015-2020; Quyết định phân công công tác đối với các đồng chí ủy viên BCH Đảng bộ Sở Tư pháp; Quy chế làm việc của Ủy ban kiểm tra Đảng ủy Sở Tư pháp, Chương trình kiểm tra giám sát toàn khóa, nhiệm kỳ 2015-2020. Chỉ đạo các chi bộ trực thuộc xây dựng Quy chế làm việc của chi bộ, Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội chi bộ.

Năm 2015, Đảng bộ có 49 đảng viên được xếp loại trong đó: 48 đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ trong đó có 15 % đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; 01 đảng viên hoàn thành nhiệm vụ (do có thời gian nghỉ thai sản trên 3 tháng). 100% Chi bộ trực thuộc được công nhận đạt “trong sạch vững mạnh” trong đó có 20% chi bộ đạt “trong sạch vững mạnh tiêu biểu”/.

Linh Nhâm

Tiếp theo trang 17

Đổi mới và kinh nghiệm trong triển khai thực hiện Đề án tăng cường phổ biến giáo dục pháp luật cho cán bộ,...

trần trong đó có 9 xã, thị trấn giáp biên. Nhân dân chủ yếu là người dân tộc Mông chiếm 88,4% dân số, còn lại là các dân tộc khác như: Tày, Giáy, Lô Lô, Pu Páo, Hán ... Do địa hình phức tạp và bị chia cắt mạnh, độ dốc lớn, độ cao trung bình là 1.200m so với mặt nước biển. Khí hậu thời tiết khắc nghiệt nắng hạn, rét đậm, rét hại kéo dài, vào mùa đông có tháng nhiệt độ trung bình xuống dưới 0 độ c, nhiệt độ trung bình hằng năm từ 15 - 25 độ. Hằng năm toàn huyện thiếu nước sinh hoạt và sản xuất từ 3 - 6 tháng. Đời sống của nhân dân còn gặp nhiều khó khăn, trình độ dân trí còn hạn chế nên công tác triển khai thực hiện Đề án đặt ra trước mắt là một bài toán vô cùng nan giải đối với chính quyền và ngành chuyên môn cũng như các Đoàn biên phòng đóng quân trên địa bàn huyện. Nhưng với tinh thần chủ động, sáng tạo trong triển khai thực hiện nhiệm vụ, các cơ quan, ban, ngành, cấp ủy, chính quyền địa phương và các Đoàn biên phòng đã thống nhất các biện pháp để thực hiện có hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật cho cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân vùng

biên giới theo Đề án đã đề ra. Theo đó, phòng Tư pháp huyện Đồng Văn, các đồn Biên phòng Đồng Văn, Lũng Cú, Phó Bảng và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn biên giới đã tiến hành ký kết chương trình phối hợp tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật cho cán bộ, công chức viên chức và nhân dân. Trong đó có giao trách nhiệm cụ thể cho từng cơ quan, đơn vị, địa phương căn cứ nhiệm vụ và tình hình thực tế của địa phương để chủ động tổ chức tuyên truyền bằng các hình thức và nội dung phù hợp.

Các cơ quan, đơn vị phối hợp đã tổ chức tuyên truyền Luật Hôn nhân và gia đình, các chính sách về dạy nghề, chăm sóc sức khỏe sinh sản, Luật phòng chống buôn bán người, Luật cư trú, Luật bảo vệ di sản Văn hóa... được 15 buổi tại các thôn, tổ dân phố và trường học của Thị trấn thu hút được trên 1.500 lượt người nghe. Qua công tác phối hợp cho thấy việc thực hiện nhiệm vụ tuyên truyền pháp luật giữa các cơ quan, đơn vị được nâng cao. Nội dung tuyên truyền được biên soạn một cách đồng bộ, thống nhất. Hình thức tuyên truyền sáng tạo linh hoạt phù hợp với đặc điểm của từng xã, thị trấn và thôn, tổ dân phố. Công tác tuyên truyền có sự vào cuộc của cấp ủy, chính quyền các cấp tham gia thực hiện. Ý thức chấp hành pháp luật của nhân dân đã từng bước được nâng lên./.

Phòng Công chứng số 1 Hà Giang

NHÌN LẠI MỘT CHẶNG ĐƯỜNG HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN

Nguyễn Thị Xuân - Trưởng phòng Công chứng số 1

Phòng công chứng số 1 tỉnh Hà Giang được thành lập cách đây hơn 20 năm (7/1992 - 7/2015), với thời gian chưa phải là dài nhưng cùng với sự phát triển của tỉnh Hà Giang từ khi tái lập tỉnh (Tháng 10/1991) đến nay. Phòng công chứng số 1 đã từng bước khẳng định được sự tồn tại vững chắc và đóng vai trò quan trọng trong đời sống xã hội, hoạt động công chứng mang tính chất pháp lý được nhà nước thừa nhận và trở thành hoạt động hỗ trợ đắc lực cho công dân và nhà nước trên cả hai phương diện: hỗ trợ hành pháp (quản lý nhà nước) và hỗ trợ tư pháp.

Nhớ lại những ngày đầu mới được thành lập (Ngày 06/7/1992), Phòng công chứng khi đó được gọi là: **Phòng công chứng “Nhà nước” số 1 tỉnh Hà Giang** là một đơn vị trực thuộc UBND tỉnh, với biên chế được giao khi thành lập là 04 người. Trong đó: 01 Trưởng phòng đồng thời là Công chứng viên; 01 kế toán chuyên trách và 02 chuyên viên pháp lý; với nhiệm vụ được giao lúc bấy giờ thực sự là hoàn toàn mới, tính rủi ro cao, cán bộ lại chưa có kinh nghiệm; Về cơ sở vật chất còn nhiều thiếu thốn, chưa có

trụ sở làm việc riêng, chỉ được bố trí 01 phòng làm việc trong khối UBND tỉnh. Song với tinh thần trách nhiệm trước công việc, lòng nhiệt tình, sự tâm huyết và tính khiêm tốn học hỏi của tập thể cán bộ Phòng Công chứng số 1 đã vượt qua những khó khăn, thử thách ban đầu, hoạt động công chứng đã dần đi vào nề nếp, ổn định và đạt được kết quả đáng ghi nhận.

Trước hết phải kể đến là công tác tổ chức, bộ máy và biên chế của Phòng công chứng số 1 đã được củng cố kiên toàn một bước rõ rệt. Tiền thân là Phòng Công chứng nhà nước trực thuộc UBND tỉnh (năm 1992), sau đó được chuyển về trực thuộc Sở Tư pháp (năm 1996) là đơn vị có chức năng quản lý nhà nước. Thực hiện Nghị định số 75/2000/NĐ-CP ngày 08/12/2000 của Chính phủ về công chứng, chứng thực thì từ năm 2001 đến nay Phòng công chứng “Nhà nước” số 1 được đổi tên thành **Phòng công chứng số 1 tỉnh Hà Giang** và được chuyển từ đơn vị quản lý Nhà nước sang đơn vị sự nghiệp (năm 2007) trực thuộc Sở Tư pháp.

Về biên chế: Từ 4 biên chế được giao (trong đó có 01 Công chứng viên, Trưởng phòng) lúc mới thành lập, nay số biên chế

đã được tăng lên 8 (trong đó có 3 Công chứng viên); cơ sở vật chất từng bước được trang bị đầy đủ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Phòng đã được cấp đất xây dựng trụ sở làm việc riêng với khối nhà 3 tầng khang trang tại đường Trần Quốc Toàn, phường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang.

Về thực hiện nhiệm vụ chuyên môn cũng được tập thể Phòng luôn nỗ lực cố gắng và đạt được kết quả khả quan, số phí thu được nộp ngân sách Nhà nước năm sau luôn cao hơn năm trước đạt và vượt chỉ tiêu kế hoạch của tỉnh giao, góp phần không nhỏ vào nguồn thu của tỉnh nhà. Kết quả: Tổng số vụ việc đã thụ lý và giải quyết gần 400.000.000; Tổng số văn bản đã công chứng là trên 900.000.000; Tổng số phí thu nộp ngân sách Nhà nước là trên 10.000.000.000đ.

Để có được những kết quả nói trên Phòng công chứng số 1 đã phải trải qua không ít những khó khăn, thử thách, xong bằng sự cố gắng, nỗ lực của từng cán bộ, sự đồng viên tinh thần của các đồng nghiệp, sự quan tâm của cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương và lãnh đạo Sở Tư pháp, tập thể cán bộ Phòng công chứng đã

Xem tiếp trang 25

Hoạt động trợ giúp pháp lý - Dấu ấn vì dân, vì công lý

Trợ giúp pháp lý tại Việt Nam ra đời theo ý kiến chỉ đạo của Ban Chấp hành Trung ương Đảng và được thể chế hóa bằng Quyết định số 734/QĐ-TTg ngày 06/9/1997 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập tổ chức Trợ giúp pháp lý cho người nghèo và đối tượng chính sách. Năm 2006, Luật Trợ giúp pháp lý ra đời, tạo cơ chế pháp lý đồng bộ và khẳng định sự phát triển về chất của công tác trợ giúp pháp lý.

Trợ giúp pháp lý là một chính sách xã hội rộng lớn thể hiện đậm nét truyền thống, đạo lý tương thân tương ái, uống nước nhớ nguồn, đền ơn đáp nghĩa của dân tộc, góp phần tăng cường quản lý xã hội bằng pháp luật, bảo đảm thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ công dân theo pháp luật và phù hợp với yêu cầu xây dựng xã hội công bằng, dân chủ, văn minh và xu thế phát triển của cộng đồng quốc tế.

Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hà Giang được thành lập theo Quyết định số 3761/QĐ-UBND ngày 04/12/2001 Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang và chính thức đi vào hoạt động năm 2002. Tuy nhiên lúc mới thành lập Trung tâm có tên là

Trung tâm Trợ giúp pháp lý của nhà nước tỉnh Hà Giang. Đến ngày 27/10/2008 Trung tâm mới được đổi tên thành Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Hà Giang theo Quyết định số 3581/QĐ-UBND. Trải qua một quá trình hoạt động, đến nay cơ cấu tổ chức bộ máy của Trung tâm về cơ bản đã đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ được giao với 02 phòng chuyên môn và 03 chi nhánh trực thuộc tại các huyện Mèo Vạc, Hoàng Su Phì và Bắc Mê. Tổng số biên chế giao cho Trung tâm tính đến thời điểm hiện tại là 21 người, trong đó có: Giám đốc, 02 Phó Giám đốc, 15 chuyên viên, 03 cán sự. Số trợ giúp viên pháp lý từ năm 2010 đến nay thường dao động từ 4-5 người, tuy nhiên do yêu cầu nhiệm vụ công tác nên số này không được ổn định, thường xuyên bị điều động, luân chuyển để phục vụ nhiệm vụ chính trị của ngành, một số xin thôi việc do đời sống khó khăn..., hiện tại số lượng trợ giúp viên pháp lý là 05 người, trong đó 03/05 là lãnh đạo Trung tâm. Thời gian qua, UBND tỉnh Hà Giang đã chỉ đạo Sở Tư pháp chú trọng đến công tác tạo nguồn bổ nhiệm trợ giúp viên pháp lý để bổ sung đội ngũ người thực hiện trợ giúp pháp

lý trên địa bàn tỉnh nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

Toàn tỉnh Hà Giang hiện có 04 Văn phòng luật sư với 6 luật sư hành nghề; 02 Trung tâm tư vấn pháp luật thuộc Hội Luật gia tỉnh và Hội bảo trợ tư pháp; 01 văn phòng tư vấn pháp luật thuộc Liên đoàn Lao động tỉnh. Ngoài Trung tâm tư vấn pháp luật thuộc Hội luật gia có đăng ký tham gia trợ giúp pháp lý còn lại các Văn phòng luật sư và các tổ chức tư vấn pháp luật khác không đăng ký tham gia trợ giúp pháp lý; các luật sư, tư vấn viên chỉ tham gia trợ giúp pháp lý với tư cách là cộng tác viên trợ giúp pháp lý vì các Văn phòng luật sư và tổ chức tư vấn pháp luật chỉ có 01 luật sư là Trưởng Văn phòng và 01 tư vấn viên.

Tổng số cộng tác viên trợ giúp pháp lý của tỉnh là 185 người, trong đó, cộng tác viên cấp tỉnh là 27, cộng tác viên Luật sư là 03; cộng tác viên cấp huyện là 114; cộng tác viên cấp xã là 41. Các cộng tác viên trợ giúp pháp lý hầu hết đều có trình độ cử nhân Luật hoặc tương đương đáp ứng đủ điều kiện được công nhận làm cộng tác viên của Trung tâm theo quy định của Luật trợ giúp pháp lý.

Đối với đội ngũ cộng tác viên là luật sư: thường xuyên

tham gia tổ tụng là 03 người, các luật sư đều là cán bộ nghỉ hưu, tuổi cao chủ yếu thực hiện các vụ việc tại các địa bàn gần trung tâm thành phố. Đối với địa bàn các xã vùng sâu, vùng xa thuộc 6 huyện nghèo nơi tập trung đông nhất số người được trợ giúp pháp lý các luật sư rất ít, thậm chí là không tham gia trợ giúp pháp lý, do giao thông đi lại khó khăn. Năm 2010, UBND tỉnh Hà Giang đã ban hành phê duyệt Đề án “Phát triển đội ngũ luật sư trên địa bàn tỉnh từ năm 2010 đến năm 2020” theo đó chú trọng đến việc phát triển nguồn nhân lực tại chỗ như: vận động những cán bộ trong ngành Tòa án, Kiểm sát, Công an, Tư pháp, Thi hành án dân sự... đã về hưu, chuẩn bị về hưu tham gia làm luật sư, tạo nguồn phát triển đội ngũ luật sư cho Đoàn luật sư Hà Giang. Thu hút nguồn nhân lực sẵn có như số sinh viên đã tốt nghiệp Đại học Luật của địa phương và các tỉnh bạn... nhằm tạo nguồn luật sư và tư vấn viên pháp luật trên địa bàn tỉnh, qua đó sẽ phát triển được số lượng người thực hiện trợ giúp pháp lý ở địa phương. Với chủ trương xã hội hoá công tác trợ giúp pháp lý nhằm huy động nguồn lực của toàn xã hội trong việc thực hiện trợ giúp pháp lý cho

người nghèo, đối tượng chính sách và các đối tượng được trợ giúp khác trong đó có các tổ chức hành nghề luật sư và các tổ chức tư vấn pháp luật, vì vậy thời gian tới ở Hà Giang số người thực hiện trợ giúp pháp lý sẽ đảm bảo tăng cả về số lượng và chất lượng, đáp ứng nhu cầu trợ giúp pháp lý ngày càng đa dạng của người dân cũng như đáp ứng được với yêu cầu, nhiệm vụ trợ giúp pháp lý trong tình hình mới.

Trợ giúp pháp lý tại Hà Giang trong quá trình thành lập và phát triển đã đạt được nhiều kết quả, khẳng định vị trí, vai trò của mình trong việc TGPL cho đông đảo người nghèo, người có công với cách mạng và một số đối tượng khác, góp phần nâng cao hiệu biết pháp luật, ý thức tôn trọng và chấp hành pháp luật, góp phần vào việc phổ biến, giáo dục pháp luật, bảo vệ công lý, bảo đảm công bằng xã hội, phòng ngừa, hạn chế tranh chấp và vi phạm pháp luật. Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hà Giang đã nhiều lần được Ủy ban nhân dân tỉnh tặng bằng khen về những thành tích xuất sắc trong công tác trợ giúp pháp lý.

Sau gần 15 năm nhìn lại, hoạt động trợ giúp pháp lý ngày càng có những đổi mới

tiến bộ với nhiều hình thức trợ giúp đa dạng và nội dung phong phú. Hàng năm, theo chương trình, kế hoạch đề ra Trung tâm trợ giúp pháp lý đã triển khai các hoạt động trợ giúp pháp lý như tư vấn, đại diện bào chữa, trợ giúp pháp lý lưu động cho các đối tượng thuộc diện. Đặc biệt là trong hình thức tham gia tổ tụng, thông qua việc cử Luật sư Cộng tác viên, Trợ giúp viên pháp lý tham gia vào các quá trình điều tra, truy tố, xét xử trong các vụ án hình sự, dân sự, hành chính để bảo vệ quyền lợi hợp pháp cho người được trợ giúp pháp lý. Ví dụ: Vụ án “Vi phạm quy định về điều khiển giao thông đường bộ” do Trợ giúp viên pháp lý Nguyễn Văn Lượng bào chữa cho bị cáo Giang Đức Thắng hộ khẩu thường trú tại thôn Lũng Cúng, xã Thanh Vân, huyện Quản Bạ ở giai đoạn phúc thẩm. Vụ án này khi xét xử sơ thẩm gia đình bị cáo và bị hại không thỏa thuận bồi thường dân sự được nhưng khi có trợ giúp viên pháp lý tham gia thì gia đình bị hại đã đồng ý thỏa thuận bồi thường dân sự, nhận tiền bồi thường là 40.000.000 đồng (Bốn mươi triệu đồng) và có Đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm thì Trợ giúp viên pháp lý đã bào chữa thành công cho bị

cáo Giàng Đức Thắng và giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo từ 36 tháng tù tại phiên tòa sơ thẩm xuống còn 18 tháng ở phiên tòa phúc thẩm. Chính việc có sự tham gia của trợ giúp viên mà bị cáo đã bảo vệ được quyền lợi hợp pháp khi tội danh được chuyển sang khung hình phạt nhẹ hơn nhiều so với mức truy tố của Viện kiểm sát đề nghị và qua đó để họ thấy chính sách khoan hồng của Nhà nước tạo cho người nghèo, những đối tượng yếu thế trong xã hội có niềm tin vào pháp luật, vào Đảng và Nhà nước. Đồng thời khẳng định vai trò của đội ngũ người thực hiện trợ giúp pháp lý trong công tác trợ giúp pháp lý nói chung và hoạt động tham gia tố tụng nói riêng.

Trong những năm qua, hoạt động trợ giúp pháp lý cũng đã góp phần không nhỏ vào sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Hà Giang. Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước đã thực hiện tốt chức năng là cầu nối của người dân nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số, đối tượng chính sách với pháp luật, không chỉ tiến hành việc tuyên truyền, trợ giúp tại Trung tâm, tại các chi nhánh mà còn tổ chức hàng trăm buổi trợ giúp pháp lý lưu động kết hợp với việc giới

thiệu văn bản pháp luật mới ban hành, sửa đổi, bổ sung các văn bản pháp luật được nhiều người dân quan tâm, phục vụ nhiệm vụ chính trị của địa phương, được chính quyền, cán bộ và nhân dân địa phương đồng tình ủng hộ, đón nhận và đánh giá cao về hiệu quả hoạt động. Cùng với đó, Trung tâm còn tiến hành phổ biến những chính sách ưu đãi cho đồng bào dân tộc thiểu số vùng sâu, vùng xa giúp họ nhận thức rõ sự quan tâm của Đảng và Nhà nước để yên tâm sản xuất, hạn chế vi phạm pháp luật, tránh khiếu nại, khiếu kiện vượt cấp, không đúng trình tự, thẩm quyền giải quyết. Đồng thời thông qua hoạt động trợ giúp pháp lý cũng phần nào tạo ra sự đoàn kết, gắn bó giữa chính quyền địa phương với nhân dân, sự đoàn kết trong cộng đồng dân cư, bảo đảm thực hiện dân chủ ở cơ sở và ổn định trật tự ở địa phương.

Nhìn chung lại, có kết quả đạt được ngày hôm nay là nhờ sự cố gắng, nỗ lực phấn đấu của toàn thể cán bộ, viên chức trong đơn vị. Tuy nhiên, hoạt động trợ giúp pháp lý vẫn còn gặp nhiều khó khăn do đặc thù là một tỉnh miền núi, địa bàn rộng, sự phân bố dân cư không đồng đều, đồng bào chủ yếu sống trên núi cao,

giao thông đi lại khó khăn nên đã ảnh hưởng đến việc triển khai các hoạt động đến cơ sở. Thiết nghĩ trong thời gian tới cần có những giải pháp lâu dài để hoạt động trợ giúp pháp lý ngày càng phát huy những thành tựu đã đạt được:

Một là: Đổi mới trọng tâm hoạt động trợ giúp pháp lý, chú trọng thực hiện nhiệm vụ chính là cung cấp vụ việc trợ giúp pháp lý, đặc biệt là những vụ việc trong lĩnh vực tham gia tố tụng.

Hai là: Nâng cao năng lực cho đội ngũ người thực hiện trợ giúp pháp lý, tránh luân chuyển, điều động thường xuyên và nâng cao chất lượng dịch vụ trợ giúp pháp lý như đào tạo, bồi dưỡng với các hình thức phù hợp theo hướng chuyên sâu.

Ba là: Cần tăng cường, đảm bảo về cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ cho việc triển khai các hoạt động trợ giúp pháp lý, đặc biệt hướng về cơ sở.

Có thể khẳng định, trợ giúp pháp lý là một bộ phận quan trọng trong chiến lược phát triển kinh tế - xã hội, góp phần xóa đói, giảm nghèo thực hiện mục tiêu dân chủ, công bằng, văn minh.

Phan Thị Sang
Trung tâm TGPL

NGHIÊN CỨU TRAO ĐỔI VỀ MỘT SỐ ĐIỂM MỚI TRONG THỰC HIỆN LUẬT CÔNG CHỨNG

Phạm Ngọc An- Trưởng phòng BTTP

Luật Công chứng số 53/2014/QH13 ngày 20/6/2014, có hiệu lực từ ngày 01/01/2015 và sau đó Chính phủ đã ban hành Nghị định số 29/2015/NĐ-CP ngày 15/3/2015 Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Công chứng có hiệu lực thi hành từ ngày 01/5/2015; Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ Về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch có hiệu lực thi hành từ ngày 10/4/2015. Theo đó các văn bản nêu trên đều đã có hiệu lực thi hành, để tránh được những vướng mắc trong thực hiện cần trao đổi làm rõ một số điểm mới theo quy định của Luật Công chứng:

Thứ nhất: Về chuyển đổi văn phòng công chứng

Văn phòng công chứng do một công chứng viên thành lập theo quy định của Luật Công chứng năm 2006, theo quy định của Luật Công chứng năm 2014 bắt buộc phải chuyển đổi thành văn phòng công chứng phải có từ hai công chứng viên hợp danh trở lên thành lập. Lộ trình thực hiện việc chuyển đổi này được thực hiện trong thời

hạn 24 tháng kể từ khi Luật Công chứng 2014 có hiệu lực thi hành và như vậy sau ngày 01/01/2017 các văn phòng công chứng do một công chứng viên thành lập theo Luật Công chứng năm 2006 nếu không thực hiện việc chuyển đổi trong thời hạn này thì bị thu hồi quyết định cho phép thành lập và giấy đăng ký hoạt động công chứng.

Thứ hai: Về chứng thực bản sao

Theo quy định của Luật Công chứng năm 2006 thì công chứng viên không có chức năng chứng thực bản sao, theo quy định Luật Công chứng năm 2014 công chứng viên được chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký trong giấy tờ, văn bản. Việc chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký trong giấy tờ, văn bản được thực hiện theo quy định của pháp luật về chứng thực. Theo đó tại Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ quy định công chứng viên được chứng thực bản sao từ bản chính các giấy tờ, văn bản do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của Việt Nam; cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của nước ngoài; cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của Việt Nam

liên kết với cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của nước ngoài cấp hoặc chứng nhận; Chứng thực chữ ký trong các giấy tờ, văn bản, trừ việc chứng thực chữ ký người dịch.

Thứ ba: Về công chứng bản dịch

Theo quy định của Luật Công chứng năm 2014 công chứng viên được công chứng bản dịch. Việc dịch giấy tờ, văn bản từ tiếng Việt sang tiếng nước ngoài hoặc từ tiếng nước ngoài sang tiếng Việt để công chứng phải do người phiên dịch là cộng tác viên của tổ chức hành nghề công chứng thực hiện. Cộng tác viên phải là người tốt nghiệp đại học ngoại ngữ hoặc đại học khác mà thông thạo thứ tiếng nước ngoài đó. Cộng tác viên phải chịu trách nhiệm đối với tổ chức hành nghề công chứng về tính chính xác, phù hợp của nội dung bản dịch do mình thực hiện. Như vậy tổ chức hành nghề công chứng cần phải có bước chuẩn bị tốt để lựa chọn cộng tác viên, đồng thời phải ký hợp đồng với các cộng tác viên để thực hiện việc công chứng bản dịch.

Thứ tư: Về cấp bản sao văn bản công chứng

Theo quy định của Luật Công chứng năm 2014 việc cấp bản

sao văn bản công chứng thì thẩm quyền thuộc tổ chức hành nghề công chứng thực hiện. Một trong những điều kiện để cấp bản sao văn bản công chứng phải là các văn bản do tổ chức hành nghề công chứng đang lưu trữ bản chính văn bản công chứng đó thực hiện theo các yêu cầu sau:

Theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền có yêu cầu bằng văn bản về việc cung cấp hồ sơ công chứng phục vụ cho việc giám sát, kiểm tra, thanh tra, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án liên quan đến việc đã công chứng;

Theo yêu cầu của các bên tham gia hợp đồng, giao dịch,

người có quyền, nghĩa vụ liên quan đến hợp đồng, giao dịch đã được công chứng.

Để thực hiện tốt Luật Công chứng năm 2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành, đặc biệt là một số thẩm quyền mới thiết nghĩ các tổ chức hành nghề công chứng cần tập trung giải quyết một số nội dung sau:

Thứ nhất: Chủ động, tích cực, nghiên cứu sâu các nội dung của Luật và các văn bản hướng dẫn thi hành để thực hiện đúng quy định;

Thứ hai: Chủ động tuyên truyền và phối hợp tuyên truyền sâu rộng trong nhân dân;

Thứ ba: Chủ động bồi dưỡng, bố trí sắp xếp, đầu tư

nguồn lực con người và cơ sở vật chất để đáp ứng với yêu cầu công việc và chuyển đổi văn phòng công chứng;

Thứ tư: Chuẩn bị tốt các điều kiện để bước vào cuộc cạnh tranh lành mạnh, cạnh tranh giữa các tổ chức hành nghề công chứng và cạnh tranh với các cơ quan có thẩm quyền về chứng thực (theo quy định của Nghị định số 23/2015 ngày 16/02/2015 của Chính phủ thì hầu hết các việc về cấp cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính và chứng thực hợp đồng, giao dịch cơ bản được giao cho Ủy ban nhân dân cấp xã và phòng tư pháp)/.

Tiếp theo trang 20

Phòng Công chứng số 1 Hà Giang

NHÌN LẠI MỘT CHẶNG ĐƯỜNG HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN

khắc phục mọi khó khăn, áp dụng mọi giải pháp, đổi mới tác phong, cải tiến lề lối làm việc và dần dần đã tạo ra địa chỉ tin cậy cho người dân có thói quen tìm đến tổ chức công chứng khi phát sinh các hợp đồng giao dịch.

Với thành tích nói trên, từ khi thành lập đến nay Phòng công chứng số 1 luôn là đơn vị hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ và đạt danh hiệu tập thể lao động tiên, tập thể lao động xuất sắc và nhận được nhiều giấy khen của Sở Tư pháp, bằng khen của UBND tỉnh và Bộ Tư pháp.

Có thể nói hơn 20 năm qua Phòng công chứng số 1 tỉnh Hà Giang đã đạt được những khởi sắc ban đầu, đã góp phần vào thành tích chung của ngành Tư pháp nói riêng và sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Hà Giang nói chung. Tuy nhiên phía trước vẫn còn nhiều thách thức trong khi nền kinh tế thị trường gia tăng về quy mô, số lượng của các hợp đồng, giao dịch, sự đòi hỏi của xã hội về chất đang ngày càng phát triển, sự lượng; Việc xã hội hóa công chứng đang là vấn đề trọng tâm về chiến lược cải cách tư pháp

đến năm 2020; Đề án thành lập các Văn phòng công chứng đang được mở rộng. Trước các yêu cầu trên, để tạo ra thị trường cạnh tranh lành mạnh về hoạt động công chứng vẫn đề đặt ra đối với Phòng công chứng Số 1 là cần phải đổi mới và cải tiến hơn nữa về phong cách làm việc, nâng cao vai trò, vị thế, uy tín của Công chứng viên, trách nhiệm và thái độ phục vụ của đội ngũ cán bộ viên chức theo hướng chuyên nghiệp hóa đảm bảo sự nhanh chóng, thuận tiện, chính xác của hoạt động công chứng./.

Quy định mới về thủ tục hành chính trong lĩnh vực hộ tịch tạo thuận lợi hơn cho người dân

Phạm Thị Việt - Trưởng phòng PBGDPL

Ngày 15/5/2015, liên Bộ Tư pháp - Công an - Y tế đã ban hành Thông tư liên tịch số 05/2015/TTLT-BTP-BCA-BYT hướng dẫn thực hiện liên thông các thủ tục hành chính về đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi. Thông tư liên tịch có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2015.

Thông tư liên tịch quy định về nguyên tắc, hồ sơ, quy trình và trách nhiệm của các cơ quan nhà nước, cán bộ, công chức, viên chức có liên quan đến việc tiếp nhận, chuyển giao, giải quyết hồ sơ và trả kết quả trong quá trình thực hiện liên thông các thủ tục hành chính về đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi hoặc đăng ký khai sinh, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi khi việc đăng ký khai sinh cho trẻ em dưới 6 tuổi thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn.

1. Về đối tượng áp dụng: Thông tư liên tịch có quy định: Cơ quan đăng ký khai sinh, đăng ký cư trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế; Cá nhân có yêu cầu

thực hiện liên thông các thủ tục hành chính; Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong quá trình thực hiện liên thông các thủ tục hành chính.

2. Về nguyên tắc thực hiện liên thông các thủ tục hành chính theo quy định tại Thông tư liên tịch:

- Tuân thủ quy định của Thông tư liên tịch này và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

- Cá nhân có yêu cầu thực hiện liên thông các thủ tục hành chính có quyền lựa chọn áp dụng hoặc không áp dụng thực hiện liên thông các thủ tục hành chính.

- Tạo điều kiện thuận lợi, giảm thiểu chi phí cho cá nhân trong việc thực hiện đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi.

- Bảo đảm kịp thời, đúng thời hạn theo quy định của pháp luật.

3. Về cơ quan thực hiện liên thông các thủ tục hành chính, bao gồm:

- Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện đăng ký khai sinh cho trẻ em dưới 6 tuổi.

- Cơ quan đăng ký cư trú

cho trẻ em dưới 6 tuổi, cụ thể như sau:

+ Công an xã, thị trấn thuộc huyện thuộc tỉnh đăng ký thường trú cho trẻ em dưới 6 tuổi trên địa bàn xã, thị trấn của huyện thuộc tỉnh;

+ Công an thị xã, thành phố thuộc tỉnh đăng ký thường trú cho trẻ em dưới 6 tuổi trên địa bàn thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

+ Công an quận, huyện, thị xã thuộc thành phố trực thuộc Trung ương đăng ký thường trú cho trẻ em dưới 6 tuổi trên địa bàn quận, huyện, thị xã thuộc thành phố trực thuộc Trung ương.

- Bảo hiểm xã hội huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, Bảo hiểm xã hội huyện, quận, thị xã thuộc thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi chung là Bảo hiểm xã hội cấp huyện) cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi.

- Các cơ quan có thẩm quyền thực hiện liên thông các thủ tục hành chính quy định nêu trên phải cùng thuộc địa bàn một huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh hoặc cùng thuộc địa bàn một quận, huyện, thị xã thuộc thành phố trực thuộc Trung ương.

4. Về Hồ sơ thực hiện liên thông các thủ tục hành chính đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi gồm các giấy tờ sau đây:

- Tờ khai đăng ký khai sinh theo mẫu quy định.

- Giấy chứng sinh do cơ sở y tế nơi trẻ em sinh ra cấp; nếu trẻ em sinh ra ngoài cơ sở y tế thì giấy chứng sinh được thay bằng văn bản xác nhận của người làm chứng; trường hợp không có người làm chứng thì người đi khai sinh phải làm giấy cam đoan về việc sinh là có thực. Đối với trường hợp trẻ em bị bỏ rơi thì nộp biên bản về việc trẻ em bị bỏ rơi thay cho giấy chứng sinh. Trường hợp đăng ký khai sinh cho trẻ em sinh ra do mang thai hộ thì nộp thêm văn bản chứng minh việc mang thai hộ theo quy định của pháp luật.

- Phiếu báo thay đổi hộ khẩu, nhân khẩu (theo mẫu quy định).

- Sổ hộ khẩu. Trường hợp trẻ em có cha, mẹ nhưng không đăng ký thường trú cùng cha, mẹ mà đăng ký thường trú cùng với người khác thì phải có ý kiến bằng văn bản của cha, mẹ, có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã; ý kiến đồng ý của chủ hộ và Sổ hộ khẩu của chủ hộ.

- Tờ khai tham gia bảo hiểm y tế theo mẫu quy định.

6. Về thời hạn thực hiện liên thông các thủ tục hành chính và nhận kết quả được quy định cụ thể như sau:

- Thời hạn thực hiện liên thông các thủ tục hành chính đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi tối đa không quá 20 ngày làm việc, kể từ ngày nộp đủ hồ sơ theo quy định.

- Thời hạn thực hiện liên thông các thủ tục hành chính đăng ký khai sinh, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi tối đa không quá 15 ngày làm việc, kể từ ngày nộp đủ hồ sơ theo quy định.

- Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa đúng quy định mà Ủy ban nhân dân cấp xã phải hoàn thiện hồ sơ theo yêu cầu của cơ quan đăng ký cư trú, cơ quan Bảo hiểm xã hội thì thời hạn giải quyết được kéo dài thêm không quá 02 ngày làm việc.

- Đối với các xã cách xa trụ sở cơ quan Bảo hiểm xã hội cấp huyện hoặc cơ quan đăng ký cư trú từ 50 km trở lên, giao thông đi lại khó khăn, chưa được kết nối Internet thì thời hạn trả kết quả được kéo dài thêm nhưng không quá 05 ngày làm việc.

- Căn cứ vào tình hình thực tế, các địa phương có thể quy định cụ thể thời hạn thực hiện liên thông các thủ tục hành chính ngắn hơn thời hạn tối đa quy định nêu trên.

Có thể nói, với việc ra đời của Thông tư liên tịch cũng đã tạo thuận lợi cho cá nhân, tổ chức trong việc thực hiện các thủ tục hành chính liên quan đến đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú và cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi. Đồng thời, cũng tạo sự phối hợp và bảo đảm chặt chẽ, chính xác trong quản lý nhà nước về lĩnh vực này./.

TỰ TỰ XUÂN

Tự vấn

Chắc rằng ta chưa tốt
Nên chẳng giúp được ai
Hắn là ta chưa tài
Nên nhiều khi thất bại!

Tự nhủ

Khi nào bị stress
Ta tìm về cố hương
Cây đa làng, bến nước
Sẽ làm ta nhẹ lòng!

Tự răn

Quê hương là linh khí
Vực dậy tâm hồn ta
Khi trời nổi phong ba
Tìm bến quê neo đậu!

Tự trào

Có những điều không thể
Ta chớ hoài ngóng trông
Đừng như loài cá Chép
Cả đời mong hóa Rồng!

Trần Nguyễn

NHỮNG ĐIỂM MỚI CỦA LUẬT BAN HÀNH VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT NĂM 2015

Ngày 22/6/2015 tại kỳ họp thứ 9, Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII thông qua Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (QPPL), có hiệu lực kể từ ngày 01/7/2016. Luật ban hành văn bản QPPL năm 2015 (sau đây gọi tắt là Luật năm 2015) được xây dựng trên cơ sở hợp nhất 02 Luật hiện hành là Luật ban hành văn bản QPPL năm 2008 và Luật ban hành văn bản QPPL của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân năm 2004 để áp dụng thống nhất việc xây dựng, ban hành văn bản QPPL trong phạm vi cả nước. Luật gồm 17 chương, 173 điều với nhiều điểm mới quan trọng. Xin giới thiệu một số điểm mới của Luật năm 2015 như sau:

1. Về khái niệm quy phạm pháp luật và văn bản quy phạm pháp luật (quy định tại khoản 1 Điều 3 và Điều 2)

- QPPL là quy tắc xử sự chung, có hiệu lực bắt buộc chung, được áp dụng lặp đi lặp lại nhiều lần đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân trong phạm vi cả nước hoặc đơn vị hành chính nhất định, do cơ quan Nhà nước, người có thẩm quyền quy định trong Luật này ban hành và được Nhà nước bảo đảm thực hiện (khoản 1 Điều 3),

- “Văn bản QPPL là văn bản có chứa QPPL, được ban hành theo đúng thẩm quyền, hình thức, trình tự, thủ tục quy

định trong Luật này.

Văn bản có chứa QPPL nhưng được ban hành không đúng thẩm quyền, hình thức, trình tự, thủ tục quy định trong Luật này thì không phải là văn bản QPPL” (Điều 2).

2. Về hình thức văn bản QPPL

Luật năm 2015 đã giảm được 05 loại văn bản QPPL, gồm: (1) *Nghị quyết liên tịch giữa Ủy ban thường vụ Quốc hội hoặc giữa Chính phủ với cơ quan trung ương của tổ chức chính trị - xã hội* (trừ Nghị quyết liên tịch giữa Ủy ban thường vụ Quốc hội hoặc Chính phủ với Đoàn chủ tịch Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam); (2) *Thông tư liên tịch giữa các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ*; (03) *Chỉ thị của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh*; (04) *Chỉ thị của Ủy ban nhân dân cấp huyện*; (05) *Chỉ thị của Ủy ban nhân dân cấp xã*. Đối với Nghị quyết liên tịch, chỉ giữ lại hình thức Nghị quyết liên tịch giữa Ủy ban thường vụ Quốc hội hoặc Chính phủ với Đoàn chủ tịch Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam. Tuy nhiên đề phù hợp với quy định của Hiến pháp năm 2013, Luật năm 2015 bổ sung hình thức văn bản QPPL của chính quyền đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt. Theo quy định tại Điều 3, hệ thống văn bản QPPL gồm 26 hình thức do 18 chủ thể có thẩm quyền ban hành, bao gồm: Hiến pháp; Bộ

luật, luật (sau đây gọi chung là luật); Nghị quyết của Quốc hội; Pháp lệnh, Nghị quyết của Ủy ban thường vụ Quốc hội; Nghị quyết liên tịch giữa Ủy ban thường vụ Quốc hội với Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; Lệnh, quyết định của Chủ tịch nước; Nghị định của Chính phủ; Nghị quyết liên tịch giữa Chính phủ với Đoàn chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; Quyết định của Thủ tướng Chính phủ; Nghị quyết của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; Thông tư của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao; Thông tư của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao; Thông tư của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ; Thông tư liên tịch giữa Chánh án Tòa án nhân dân tối cao với Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao; Thông tư liên tịch giữa Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ với Chánh án Tòa án nhân dân tối cao; Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao; Quyết định của Tổng Kiểm toán nhà nước; Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi chung là cấp tỉnh); Quyết định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; Văn bản QPPL của chính quyền đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt; Nghị quyết của Hội đồng nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh và đơn vị hành chính tương đương (sau đây gọi chung là cấp huyện);

Quyết định của Ủy ban nhân dân cấp huyện; Nghị quyết của Hội đồng nhân dân xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là cấp xã); Quyết định của Ủy ban nhân dân cấp xã.

3. Về thẩm quyền, nội dung văn bản QPPL

Trên cơ sở quy định của Hiến pháp 2013 và các Luật về tổ chức bộ máy nhà nước (Luật tổ chức Quốc hội (sửa đổi), Luật tổ chức Chính phủ (sửa đổi), Luật tổ chức chính quyền địa phương, Luật tổ chức Tòa án nhân dân (sửa đổi), Luật tổ chức Viện kiểm sát nhân dân (sửa đổi); Luật tổ chức chính quyền địa phương, Luật kiểm toán nhà nước (sửa đổi), Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (sửa đổi)...), Luật năm 2015 đã xác định lại nội dung ban hành văn bản QPPL của nhiều cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền ban hành văn bản QPPL, từ trung ương đến địa phương (tại các Điều 15, 16, 17, 19, 27, 28).

Ngoài ra, Luật mới cũng giới hạn nội dung ban hành văn bản QPPL của một số chủ thể: Ủy ban thường vụ Quốc hội hoặc Chính phủ và Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam ban hành Nghị quyết liên tịch; ban hành Nghị quyết liên tịch; Hội đồng nhân dân cấp huyện, cấp xã ban hành Nghị quyết, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã ban hành Quyết định. (Quy định tại Điều 18, 25, 30).

4. Về trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, người có thẩm quyền trong xây dựng, ban hành văn bản QPPL

Luật năm 2015 bổ sung 01

Điều về trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, người có thẩm quyền tham gia vào quá trình xây dựng, ban hành văn bản QPPL từ khâu lập đề nghị xây dựng văn bản QPPL, chủ trì, tham gia soạn thảo, thẩm định, thẩm tra, chỉnh lý, trình dự án, dự thảo đến ban hành văn bản QPPL (Điều 7).

Ngoài ra, Luật năm 2015 cũng quy định trong trường hợp dự thảo văn bản QPPL không bảo đảm về chất lượng, chậm tiến độ, không bảo đảm tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất của văn bản QPPL thì người đứng đầu cơ quan, tổ chức chủ trì soạn thảo, cơ quan thẩm định, cơ quan trình, cơ quan thẩm tra và cơ quan ban hành văn bản QPPL trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình phải chịu trách nhiệm về việc không hoàn thành nhiệm vụ và tùy theo mức độ mà xử lý theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức và quy định khác của pháp luật có liên quan.

5. Về các hành vi bị nghiêm cấm trong xây dựng, ban hành văn bản QPPL: Ban hành văn bản QPPL trái Hiến pháp, trái văn bản QPPL của cơ quan nhà nước cấp trên; Ban hành văn bản không thuộc hệ thống văn bản QPPL quy định tại Điều 4 của Luật này nhưng chứa QPPL; Ban hành văn bản QPPL không đúng thẩm quyền, hình thức, trình tự, thủ tục quy định tại Luật này.

6. Về chương trình xây dựng luật, pháp lệnh (Điều 31): Để bảo đảm tính chủ động, linh hoạt trong công tác lập pháp, Luật mới không quy định về

Chương trình xây dựng Luật, Pháp lệnh nhiệm kỳ Quốc hội và chỉ quy định về Chương trình xây dựng Luật, Pháp lệnh hằng năm.

7. Về quy trình xây dựng, ban hành văn bản QPPL

- Tách bạch quy trình xây dựng chính sách với quy trình soạn thảo luật, pháp lệnh, nghị định của Chính phủ và nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, trong đó tập trung quy định về quy trình xây dựng chính sách;

- Đổi mới quy trình xây dựng, ban hành văn bản QPPL của một số cơ quan, người có thẩm quyền khác theo đó bổ sung quy định cụ thể hơn về trình tự, thủ tục soạn thảo, thẩm định, thẩm tra văn bản;

- Bổ sung nhiều quy định mới về việc tổ chức lấy ý kiến nhằm mở rộng dân chủ, tăng cường công khai, minh bạch trong xây dựng văn bản QPPL; tạo điều kiện thuận lợi cho Nhân dân tham gia vào quá trình xây dựng văn bản QPPL.

Quy trình xây dựng chính sách của Nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh được áp dụng đối với việc xây dựng, ban hành Nghị quyết quy định tại Khoản 2,3 và 4 Điều 27, gồm các bước sau đây: (1) Lập đề nghị xây dựng Nghị quyết; (2) Thẩm định đề nghị xây dựng Nghị quyết (Điều 115); (3) Thông qua chính sách trong đề nghị xây dựng Nghị quyết (Điều 116); (4) Xem xét đề nghị xây dựng Nghị quyết và phân công cơ quan, tổ chức chủ trì soạn thảo (Điều 117, Điều 118)/.

*Hoàng Văn Bẩy
Sở Tư pháp*

Hà Giang:

**Công bố Danh mục văn bản quy phạm pháp luật
do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh
ban hành hết hiệu lực toàn bộ hoặc một phần năm 2014**

Thực hiện quy định về công bố danh mục văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực toàn bộ hoặc một phần định kỳ hàng năm tại Điều 11 Thông Tư số 09/2013/TT-BTP ngày 15/6/2013 của Bộ Tư pháp, Quy định chi tiết thi hành Nghị định số 16/2013/NĐ-CP ngày 06/02/2013 của Chính phủ về rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật. Ngày 30/01/2015, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đã ký Quyết định số 218/QĐ-UBND công bố Danh mục văn bản quy phạm pháp luật do Hội

đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành hết hiệu lực toàn bộ hoặc một phần năm 2014, có hiệu lực kể từ ngày 30/01/2015. Tổng số văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực toàn bộ hoặc một phần là **40** văn bản (bao gồm: **31** văn bản hết hiệu lực toàn bộ, **09** văn bản hết hiệu lực một phần) thuộc các lĩnh vực: Tổ chức - Bộ máy Nhà nước - An ninh - Quốc phòng - Tư pháp (**11** văn bản); Tài chính-Xây dựng - Giao thông vận tải-Lao động - Thương mại (**21** văn bản); Văn hóa - Xã hội - Y tế - Giáo dục (**03** văn bản); Đất

đai - Tài nguyên - Môi trường -Khoa học công nghệ (**04** văn bản); Nông nghiệp - Lâm nghiệp - Thủy Lợi (**01** văn bản).

Toàn bộ Danh mục văn bản kèm theo Quyết định này được đăng tải chi tiết tại Trung tâm Công báo-Tin học tỉnh, Cổng thông tin điện tử của tỉnh và trang thông tin điện tử Sở Tư pháp nhằm tạo thuận lợi cho các đơn vị, địa phương và cơ quan, tổ chức, cá nhân trong việc tiếp cận thông tin phục vụ việc áp dụng và thi hành pháp luật./.

Hoàng Bấy - Sở Tư pháp

Miễn lệ phí trước bạ khi đăng ký đối với xe máy điện đang lưu hành

Ngày 02/11/2015, Bộ Tài chính ban hành công văn số 16139/BTC-CST “V/v miễn lệ phí trước bạ khi đăng ký đối với xe máy điện đang lưu hành chưa thực hiện thủ tục đăng ký”. Theo đó, các chủ tài sản đang sử dụng xe máy điện khi làm thủ tục đăng ký

quyền sở hữu, quyền sử dụng tại cơ quan Công an được miễn lệ phí trước bạ (không phải đến cơ quan thuế làm thủ tục kê khai lệ phí trước bạ) **đến hết ngày 30/6/2016.**

Hồ sơ gồm: Giấy đăng ký xe máy điện thực hiện theo quy định của Bộ Công an.

Kể từ ngày 1/7/2016 trở

đi, chủ tài sản làm thủ tục đăng ký quyền sở hữu, quyền sử dụng xe máy điện với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền thì phải nộp hồ sơ kê khai lệ phí trước bạ và phải nộp lệ phí trước bạ theo quy định của pháp luật hiện hành./.

Hoàng Việt Cường

Phòng TTHT - Cục Thuế tỉnh

Vân Thị Sèo - Nữ cán bộ Tư pháp - Hộ tịch người Cờ Lao

Tả Phìn là một xã nội địa của huyện Đồng Văn, toàn xã có diện tích tự nhiên trên 20.988 ha, dân số khoảng 3.099 người, chủ yếu là người dân tộc Mông, sinh sống chủ yếu

không nhỏ vào sự phát triển đó là thành quả của công tác vận động tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật, các chính sách của nhà nước đến nhân dân. Trong đó phải kể đến sự đóng góp của công chức phụ trách công tác Tư

Hà Giang. Năm 2009, sau khi tốt nghiệp lớp Trung cấp Luật, chị bắt đầu đảm nhận công tác Tư pháp - Hộ tịch tại xã Tả Phìn. Bước đầu tham gia công tác tuy còn gặp nhiều bỡ ngỡ nhưng chị luôn cố gắng nghiên cứu học hỏi,



Chị Vân Thị Sèo - Tham gia biểu diễn dân ca tại Đêm văn nghệ phố Cổ Đồng Văn

bằng nghề trồng trọt. Là một xã nghèo của huyện trong những năm qua được sự quan tâm thường xuyên của cấp ủy chính quyền các cấp, đời sống của nhân dân đã được nâng lên. Kinh tế từng bước được phát triển, an ninh chính trị ổn định, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo. Góp phần

pháp - Hộ tịch của xã Tả Phìn là chị Vân Thị Sèo.

Chị Vân Thị Sèo - sinh năm 1988 là người dân tộc Cờ lao, tại xã Sính Lũng, huyện Đồng Văn. Ngay từ khi còn học phổ thông chị đã được gia đình định hướng và tạo điều kiện cho theo học tại Trường Phổ thông dân tộc nội trú tỉnh

tìm tòi những văn bản pháp luật mới để nâng cao kiến thức cho bản thân và tham gia đầy đủ các lớp bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ cho cán bộ Tư pháp cơ sở do UBND huyện và Sở Tư pháp tổ chức để nâng cao năng lực tham mưu cho công tác Tư pháp - Hộ tịch tại địa phương.

Trong năm 2014, chị đã triển khai công tác tự kiểm tra văn bản QPPL của HĐND-UBND xã được 87 văn bản, trong đó có 7 Nghị quyết, 80 quyết định các văn bản đều là văn bản hành chính được ban hành theo đúng quy định của pháp luật; tham mưu cho UBND xã xử phạt 04 vụ vi phạm hành chính; tổ chức tuyên truyền 9 cuộc cho 2.156 lượt người nghe; quản lý khai thác tử sách pháp luật của xã với 116 đầu sách, 148 cuốn phục vụ 135 lượt người mượn đọc và tra cứu; tổ chức hòa giải thành tại cơ sở được 9/10 vụ; khai sinh được 109 trường hợp; khai tử 10 trường hợp; đăng ký kết hôn cho 21 cặp; nuôi con nuôi thực tế 01 trường hợp; Chứng thực 857 việc, thu nộp ngân sách 3.107.000 đồng. Ngoài ra, để hạn chế tình trạng tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống chị đã tham mưu cho cấp ủy, chính quyền xã tổ chức cho từng hộ gia đình ký cam kết không để xảy ra tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống. Do vậy trong năm 2014, trên địa bàn xã không xảy ra tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết.

Triển khai chương trình công tác năm 2015, ngay từ đầu năm chị đã tham mưu cho UBND xã ban hành Kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật;

chủ động tham mưu, đề xuất với UBND xã tuyên truyền, phổ biến nhiều văn bản pháp luật mới tập trung vào các lĩnh vực như: hộ tịch, hộ khẩu, chính sách xã hội, cải cách hành chính, các văn bản luật mới có hiệu lực... bằng các hình thức phong phú như thông qua các Hội nghị của các đoàn thể, các buổi họp dân, Tổ hoà giải...

Bên cạnh công tác chuyên môn chị còn tham gia nhiệt tình trong công tác phong trào văn hóa văn nghệ của địa phương. Được biết chị là một trong những nghệ nhân người Cờ lao hiếm hoi còn nhớ và có thể thể hiện được các làn điệu dân ca của Dân tộc Cờ lao.

Qua 6 năm đảm nhiệm công tác Tư pháp - Hộ tịch ở xã Tả Phìn với những thành quả đã đạt được chị Văn Thị Sèo đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Đồng Văn tặng nhiều giấy khen qua các năm vì đã có thành tích xuất sắc trong công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật; Liên đoàn Lao động huyện tặng khen Đoàn viên công đoàn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ và giấy khen thực hiện nếp sống văn hóa trong 5 năm liền./.

Triệu Thị Thiêm Hương

Phong Tư pháp huyện Đồng Văn

HAY QUÁ

Cô gái dẫn người yêu về ra mắt bố mẹ. Sau một hồi nhìn ngắm chàng rể tương lai, bố cô gái hỏi chàng trai:

- Cháu làm nghề gì?

Chàng trai lễ phép:

- Dạ, thưa bác! Cháu làm công an ạ.

Bố cô gái nói như reo:

- Công an à? Hay quá! Có cháu làm rể, bác cũng yên tâm. Nếu sau này họ hàng nhà bác nhớ có ai phạm tội thì đã có cháu đứng ra bảo lãnh.

Chàng trai hốt hoảng:

- Dạ, thưa bác! Cháu là công an trại giam chứ không phải cảnh sát điều tra hình sự đâu ạ.

- Vậy cũng tốt. Nếu họ hàng nhà bác chẳng may có ai bị tạm giam hoặc đi tù thì đã có cháu đang tay che trở.

Chàng trai thật sự lúng túng:

- Dạ. Thưa bác!...

- Thôi, không phải thưa gì nữa. Bác đồng ý cho cháu làm rể nhà này!

- 10

Nguyễn Trần Bé

UBND tỉnh Hà Giang tổ chức Hội nghị quán triệt triển khai Nghị định số 34/2014/NĐ-CP, Nghị định số 112/2014/NĐ-CP của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn thi hành

Vừa qua, Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang tổ chức Hội nghị quán triệt triển khai Nghị định số 34/2014/NĐ-CP, Nghị định số 112/2014/NĐ-CP của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn thi hành

Dự phát biểu tại Hội nghị có đồng chí Trần Đức Quý, Phó chủ tịch UBND tỉnh Hà Giang. Đại biểu mời dự hội nghị lãnh đạo các Sở, ban, ngành của tỉnh, lãnh đạo Ủy ban Mặt trận tổ quốc và các đoàn thể tỉnh; thủ trưởng Bộ chỉ huy Biên phòng tỉnh, Chỉ huy các phòng, Văn phòng; các Ban: Cửa khẩu, Tác chiến, Vận động quần chúng, Tuyên huấn thuộc Bộ chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh. Lãnh đạo Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, phòng Tư pháp, và các đơn vị liên quan...

Đây là các văn bản pháp lý quan trọng quy định về khu vực biên giới đất liền và quản lý cửa khẩu biên giới đất liền; là cơ sở pháp lý quan trọng để các cấp, các ngành, các lực lượng chức năng thực hiện tốt hơn nhiệm vụ xây dựng, quản lý, bảo vệ vững chắc chủ quyền lãnh thổ biên giới quốc gia, giữ gìn an ninh trật tự, an toàn xã hội trong khu vực biên giới, xây dựng biên giới hòa bình, hữu nghị, hợp tác cùng phát triển với các nước láng giềng, góp phần thực hiện thắng lợi đường lối, chính

sách đối nội, đối ngoại của Đảng và Nhà nước.

Tại Hội nghị này, các đại biểu sẽ được nghe các đồng chí lãnh đạo Bộ chỉ huy Bộ đội

Quán triệt nội dung Chỉ thị số 01/CT-TTg ngày 09/01/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc “Tổ chức phong trào toàn dân tham gia bảo vệ chủ quyền



Đ/c: Trần Đức Quý, Ủy viên BCH Tỉnh ủy, Phó chủ tịch UBND tỉnh Hà Giang dự phát biểu chỉ đạo tại Hội nghị

Biên phòng tỉnh trực tiếp báo cáo nội dung

Quán triệt nội dung Nghị định số 34/2014/NĐ-CP ngày 29/4/2014 của Chính phủ về quy chế khu vực biên giới đất liền Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; Nghị định số 112/2014/NĐ-CP ngày 21/11/2014 của Chính phủ quy định về quản lý cửa khẩu biên giới đất liền; Thông tư số 43/2015/TT-BQP của Bộ Quốc phòng hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 34/2014/NĐ-CP.

lãnh thổ, an ninh biên giới quốc gia trong tình hình mới”; hướng dẫn số 7210/HD-BQP ngày 13/8/2015 của Bộ Quốc phòng về thực hiện Chỉ thị số 01/CT-TTg.

Triển khai Kế hoạch số 147/KH-UBND ngày 23/9/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang về Triển khai thực hiện Nghị định số 34/2014/NĐ-CP, Nghị định số 112/2014/NĐ-CP của Chính phủ và Thông tư số 43/2015/TT-BQP của Bộ Quốc phòng hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 34/2014/NĐ-CP.

Sở Tư pháp tỉnh Hà Giang Kỷ niệm 70 năm Ngày truyền thống ngành Tư pháp Việt Nam (28.8.1945 - 28.8.2015)

Ngày 26/8/2015 Sở Tư pháp tỉnh Hà Giang tổ chức Tọa đàm kỷ niệm 70 năm ngày truyền thống ngành Tư pháp Việt Nam (28/8/1945 - 28/8/2015)

Đến dự có đồng chí Chung Thị Chiên, Ủy viên BTV Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch ĐND tỉnh. Đồng chí Trần Đức Quý, ủy viên Ban Chấp hành Tỉnh ủy, Phó chủ tịch UBND tỉnh. Các đồng chí Lãnh đạo Sở qua các thời kỳ; các cơ quan khối Nội chính và các cơ quan liên quan; các tổ chức Hỗ trợ Tư pháp.

Tại buổi Tọa đàm đồng chí Trần Đức Quý, ủy viên Ban chấp hành Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch UBND tỉnh đã ghi nhận thành tựu và kết quả ngành Tư pháp đã đạt được. Đảng bộ, Chính quyền và nhân dân tỉnh tin tưởng rằng với truyền thống đáng tự hào của Ngành Tư pháp Việt Nam 70 năm qua và Ngành Tư pháp tỉnh nhà qua 24 năm xây dựng và phát triển, tập thể lãnh đạo, cán bộ, công chức, viên chức lao động của Ngành sẽ tiếp tục phát huy cao nhất truyền thống đoàn kết, tinh thần tiến công cách mạng, đề cao trách nhiệm; tổ chức thực hiện nhiệm vụ với nhiều giải pháp năng động, sáng tạo, khắc phục mọi khó khăn trở ngại, luôn tận tâm phục vụ nhân dân; tiếp tục lập nhiều

thành tích mới, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ do Đảng bộ, Chính quyền, Bộ Tư pháp và nhân dân tỉnh Hà Giang tin tưởng giao phó.

Đồng chí Âu Duy Quang, tỉnh Ủy viên, Giám đốc Sở Tư pháp ôn lại quá trình hình thành phát triển ngành Tư pháp Hà Giang 24 năm xây dựng và trưởng thành, tiền thân chỉ có 07 đồng chí, đến nay Sở Tư pháp đã trở thành một trong những cơ quan chuyên môn quan trọng của tỉnh với 08 phòng chuyên môn, 03 đơn vị trực thuộc Sở với tổng số 68 cán bộ, công chức, viên chức, người lao động có trình độ, năng lực chuyên môn vững, phẩm chất đạo đức tốt, đảm đương được yêu cầu nhiệm vụ, nhất là trong quá trình hội nhập quốc tế hiện nay.

Với tư cách là thành viên Ban Chỉ đạo cải cách tư pháp, cải cách hành chính của tỉnh, Sở Tư pháp tham mưu cho Ủy ban nhân dân thực hiện tốt xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật, xây dựng cơ sở dữ liệu văn bản quy phạm pháp luật của chính quyền tỉnh từ năm 1991 cho đến nay, đặc biệt là triển khai Hiến pháp, triển khai có hiệu quả các đề án đổi mới nhiều hoạt động thuộc lĩnh vực hỗ trợ tư pháp, hành chính tư pháp...; chủ động, sáng tạo trong việc xây dựng

và vận hành chương trình quản lý, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý điều hành hoạt động của Sở. Sở Tư pháp cũng là một trong những đơn vị đi đầu của tỉnh trong cải cách hành chính mà trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính thông qua việc khảo sát ý kiến của người dân, luôn trân trọng và tiếp thu các ý kiến góp ý để tự điều chỉnh, phục vụ nhân dân ngày càng tốt hơn.

Với tinh thần trách nhiệm, sự năng động, sáng tạo và dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, nhiều năm qua, Sở Tư pháp đã trở thành cơ quan tham mưu, chỗ dựa tin cậy về mặt xây dựng văn bản quy phạm pháp luật cho Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh, các cơ quan, ban ngành tỉnh.

Có thể nói, trong sự phát triển đi lên của tỉnh Hà Giang thời gian qua luôn có sự đóng góp đặc biệt quan trọng của Sở Tư pháp. Đảng bộ, Chính quyền và nhân dân tỉnh ghi nhận, đánh giá cao những thành tựu mà ngành Tư pháp tỉnh đã đạt được, đồng thời biểu dương tinh thần trách nhiệm, nỗ lực không ngừng của các thể hệ cán bộ, công chức, viên chức trong toàn Ngành trong việc thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ được giao.

Lưu Đức Toàn

Sở Tư pháp Tổ chức lớp tập huấn cho cán bộ phụ trách công tác pháp chế các sở, ban, ngành

Vừa qua, Sở Tư pháp tỉnh Hà Giang tổ chức lớp tập huấn cho cán bộ phụ trách công tác pháp chế các Sở, Ban, Ngành.

nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã; chuyên đề về rà soát văn bản quy phạm pháp luật.

Nhận thấy công tác xây

Ủy ban nhân dân; chất lượng văn bản quy phạm pháp luật đã được nâng lên; hoạt động kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật đã phát hiện và kịp thời xử lý nhiều văn bản, quy định chồng chéo, mâu thuẫn hoặc không còn phù hợp, góp phần tích cực trong việc bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất của văn bản quy phạm pháp luật. Công tác quản lý về xử lý vi phạm hành chính thuộc phạm vi quản lý của địa phương là nhiệm vụ mới được giao về cho ngành Tư pháp đã từng bước đi vào nề nếp và thực hiện có hiệu quả.

Đây là dịp để bồi dưỡng kỹ năng, chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ làm công tác thanh tra, pháp chế của các Sở, ngành; đội ngũ tham mưu quản lý về công tác này cho Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, từng bước nâng cao năng lực, chất lượng trong việc soạn thảo, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật và xử lý vi phạm hành chính, hướng đến thực hiện quản lý nhà nước bằng pháp luật ngày càng hiệu quả hơn./.

Đức Toàn - Sở Tư pháp



*Đ/c Nguyễn Chí Thường, Phó Giám đốc Sở Tư pháp tỉnh
Phát biểu khai mạc lớp tập huấn*

Tại hội nghị các đại biểu được nghe giảng viên triển khai 04 chuyên đề: chuyên đề về kỹ năng xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, và Ủy ban nhân dân; chuyên đề về nội dung cơ bản của Luật Xử lý vi phạm hành chính; chuyên đề về Quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính thuộc trách

dụng, kiểm tra, rà soát, hệ thống văn bản quy phạm pháp luật; quản lý về xử lý vi phạm hành chính thuộc phạm vi quản lý của địa phương đã đạt được nhiều kết quả đáng ghi nhận. Các cấp, các ngành đã nghiêm túc triển khai thực hiện có hiệu quả Luật ban hành Văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân,

Ngành thuế Hà Giang tôn vinh 173 tổ chức, cá nhân có thành tích chấp hành tốt chính sách pháp luật thuế năm 2014

Vừa qua, tại Hội trường lớn Cục Thuế tỉnh tổ chức Hội nghị tuyên dương 173 tổ chức, cá nhân chấp hành tốt chính sách pháp luật thuế năm 2014. Tới dự hội nghị có đồng chí Nguyễn Văn Sơn - Ủy viên Ban thường vụ Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch thường trực UBND tỉnh (hiện nay Chủ tịch UBND tỉnh); Lãnh đạo các sở, ban, ngành, đoàn thể của Tỉnh; Lãnh đạo Cục Thuế cùng đại biểu là Lãnh đạo chủ chốt các phòng nghiệp chức năng Văn phòng Cục, lãnh đạo Chi cục thuế các huyện, thành phố... cùng đại biểu là doanh nghiệp, doanh nhân, tổ chức, cá nhân kinh doanh tiêu biểu, đại diện cho các tổ chức, cá nhân kinh doanh trên địa bàn tỉnh Hà Giang. Năm 2014, kinh tế cả nước nói chung và của tỉnh nói riêng trong bối cảnh tình hình kinh tế phục hồi chậm, sản xuất kinh doanh chịu áp lực từ bất ổn kinh tế thế giới, năng lực cạnh tranh của các doanh nghiệp trong tỉnh còn thấp... Nhưng với sự quan tâm chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền các cấp, Bộ tài Chính, Tổng cục Thuế, sự phối hợp chặt chẽ có hiệu quả của các ban ngành đoàn thể trong tỉnh và sự cố gắng nỗ lực của các tổ chức, cá nhân người nộp thuế... Nên công tác thuế năm 2014 đã đạt được những kết quả nổi bật, kết quả thu từ thuế và phí đạt 1.029 tỷ 441 triệu đồng đạt 120% dự toán TW; 119% dự toán tỉnh, 111% dự toán phần đầu tăng 18% so với cùng kỳ... đây là năm có số thu cao nhất từ trước đến nay và là năm đầu

ngành thuế Hà Giang được xếp vào “Cầu lạc bộ nghìn tỷ”...

Phát biểu khai mạc hội nghị Đồng chí Nguyễn Đình Thi, Cục trưởng Cục Thuế tỉnh thay mặt ngành thuế đã ghi nhận và biểu dương thành tích của các doanh nghiệp, các tổ chức kinh tế, các hộ SXKD và các cá nhân nộp thuế đã thực hiện tốt chính sách, pháp luật thuế của Nhà nước trong năm 2014 góp phần tích cực xây dựng tỉnh nhà ngày càng ổn định phát triển, đồng chí cũng khẳng định về phía ngành Thuế luôn lắng nghe và tiếp thu những ý kiến xây dựng và những phản ánh của người dân và doanh nghiệp đồng thời ngành Thuế luôn tạo mọi điều kiện thuận lợi nhất cho người dân và doanh nghiệp trong việc thực hiện chính sách, pháp luật thuế với Nhà nước...

Phát biểu tham luận với hội nghị, thay mặt các tổ chức, cá nhân kinh doanh đóng trên địa bàn tỉnh, ông Nguyễn Đình Mạnh - Phó chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Trè Hùng An, Ông Đỗ Khắc Cường - Giám đốc Công ty cổ phần thương mại Xăng dầu - dầu khí Hà Giang và hộ kinh doanh ông Nguyễn Ngọc Hoan đã phát biểu chia sẻ những thuận lợi, khó khăn trong việc sản xuất, kinh doanh cũng như trong việc thực hiện chính sách pháp luật thuế, qua đây đại biểu cũng cảm ơn tới các cấp, các ngành luôn quan tâm sát cánh cùng doanh nhân, doanh nghiệp tạo điều kiện để doanh nhân, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh có điều kiện hoạt động kinh doanh và phát triển sản xuất...

Thay mặt lãnh đạo tỉnh, đồng chí Nguyễn Văn Sơn - Phó chủ tịch thường trực UBND tỉnh phát biểu ghi nhận và biểu dương đánh giá cao sự đóng góp của cộng đồng doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân kinh doanh trên địa bàn tỉnh, đồng chí cũng chia sẻ những khó khăn với cộng đồng doanh nhân, doanh nghiệp trong tỉnh, năm 2014 là một năm nền kinh tế gặp nhiều khó khăn, thách thức... Nhưng qua những đóng góp của các doanh nhân, doanh nghiệp trong năm 2014 cho ngân sách tỉnh cho thấy các doanh nhân, doanh nghiệp đã cố gắng khắc phục khó khăn, tái cơ cấu lại doanh nghiệp để doanh nhân, doanh nghiệp có những đóng góp đáng trân trọng góp phần thành công cho công tác thu ngân sách năm 2014 tại hội nghị đồng chí cũng đề nghị ngành thuế phối hợp chặt chẽ với các ngành các cấp địa phương trong tỉnh để phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ thu Ngân sách nhà nước năm 2015...

Để ghi nhận những thành tích đóng góp mà các tập thể, cá nhân nộp thuế chấp hành tốt chính sách, pháp luật thuế năm 2014, Cục Thuế đã đề nghị các cấp khen thưởng như: Bộ Tài chính tặng bằng khen cho 03 tập thể; Tổng Cục thuế tặng giấy khen cho 18 tập thể, 7 cá nhân; Ủy ban nhân dân tỉnh tặng bằng khen cho 10 tập thể, 8 cá nhân; Cục thuế Tỉnh giấy khen 64 tập thể, 63 cá nhân./.

*Tin, ảnh: Hoàng Việt Cường
Phòng TT & Hỗ trợ NNT*

